

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
TỈNH GIA LAI LẦN THỨ I,
NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Gia Lai, ngày tháng 12 năm 2025

DỰ THẢO

**TỰ HÀO TIẾN BƯỚC DƯỚI CỜ ĐẢNG, TUỔI TRẺ GIA LAI
ĐOÀN KẾT, TIỀN PHONG, BẢN LĨNH, SÁNG TẠO, KHÁT VỌNG
XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG GIÀU MẠNH, VĂN MINH
TRONG KỶ NGUYÊN MỚI CỦA DÂN TỘC**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn lâm thời trình tại
Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai lần thứ I)*

Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 là sự kiện chính trị quan trọng của tuổi trẻ toàn tỉnh, đánh dấu bước phát triển mới của tổ chức Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh nhà.

Giai đoạn 2022 - 2025, công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh nhà diễn ra trong bối cảnh thế giới và trong nước có nhiều biến động. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột khu vực, dịch bệnh, biến đổi khí hậu tiếp tục phức tạp; quá trình chuyển đổi số, cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế sâu rộng vừa tạo thời cơ, vừa đặt ra yêu cầu mới. Trong nước, sự lãnh đạo quyết liệt của Đảng, Nhà nước và việc triển khai các nghị quyết của Trung ương về thanh niên đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác Đoàn.

Tại Gia Lai, sau hợp nhất hai tỉnh Bình Định và Gia Lai (cũ), quy mô dân số trẻ mở rộng, nhu cầu học tập, khởi nghiệp, lập nghiệp, tham gia hoạt động tình nguyện của thanh thiếu nhi ngày càng đa dạng. Sự liên kết giữa các tổ chức cơ sở Đoàn được tăng cường, góp phần gia tăng sức mạnh tổng hợp của tổ chức Đoàn trên địa bàn. Tuy vậy, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều đặc thù, địa bàn rộng, sự chênh lệch phát triển giữa đô thị và nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo đặt ra thách thức lớn đối với công tác xây dựng tổ chức, chuyển đổi số và đoàn kết, tập hợp thanh niên.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và sự quan tâm phối hợp của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, cùng với tinh thần nỗ lực, quyết tâm, sáng tạo của tuổi trẻ toàn tỉnh, các cấp bộ Đoàn đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên tất cả các mặt công tác.

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHONG TRÀO THANH THIẾU NHI GIAI ĐOẠN 2022 - 2025

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục

1.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên, thanh niên

- Các cấp bộ Đoàn đã chủ động bám sát định hướng của Đoàn cấp trên, cấp ủy cùng cấp tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, của Đoàn, 04 bài học lý luận chính trị gắn với việc cập nhật kiến thức thời sự, kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế, tạo môi trường học tập chính trị sôi nổi, thiết thực¹.

- Hệ thống Câu lạc bộ Lý luận trẻ các cấp với đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên được củng cố, kiện toàn, kịp thời tham gia nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch. Các trang mạng xã hội, website của Đoàn đã phát huy hiệu quả với hàng triệu lượt tiếp cận và tương tác hàng tháng².

1.2. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh tiếp tục được các cấp bộ Đoàn trong tỉnh triển khai rộng khắp, có chiều sâu, với nhiều hình thức sáng tạo, phong phú, gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; việc tổ chức học tập các chuyên đề hằng năm và nhiệm kỳ được duy trì, đổi mới, tạo sự lan tỏa trong đội ngũ cán bộ Đoàn, đoàn viên, thanh niên³.

- Các cấp bộ Đoàn đã kịp thời tuyên dương, khen thưởng hơn **2.850** gương thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác, trong đó có gần **300** gương mặt trẻ tiêu biểu cấp tỉnh; nhiều cá nhân xuất sắc được Trung ương Đoàn, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh biểu dương, khen thưởng. Những điển hình này đã góp phần lan tỏa giá trị tốt đẹp, khẳng định sự trưởng thành của thanh thiếu nhi dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh.

1.3. Công tác giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc cho đoàn viên, thanh thiếu nhi

- Các hoạt động giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc được tổ chức thường xuyên, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, của Đảng và của Đoàn - Hội - Đội⁴. Nhiều hoạt động tiêu biểu

¹ Chỉ tính riêng trong ba năm 2022 - 2025, toàn tỉnh đã tổ chức hơn **4.450** buổi học tập, quán triệt với sự tham gia của trên **1.025.000** lượt cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi, qua đó góp phần nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, bồi dưỡng ý thức công dân và khát vọng cống hiến của thế hệ trẻ.

² Fanpage Tỉnh đoàn Gia Lai hiện có hơn **68.000** lượt theo dõi.

³ Trong giai đoạn 2022 - 2025, toàn tỉnh đã tổ chức trên **7.001** buổi sinh hoạt, tọa đàm, hội thi, diễn đàn về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thu hút trên **337.374** lượt đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia.

⁴ Toàn tỉnh đã tổ chức trên **2.500** hoạt động giáo dục truyền thống với sự tham gia của hơn **1,58** triệu lượt đoàn viên, thanh thiếu nhi.

được duy trì như phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Thấp nền tri ân”, “Hành trình về nguồn”, “Tuổi trẻ với biển đảo quê hương”, “Bữa cơm tri ân”⁵...

- Đoàn viên, thanh thiếu nhi toàn tỉnh đã tích cực tham gia giữ gìn, tu sửa, dọn dẹp, bảo đảm cảnh quan tại các địa chỉ đỏ; đặc biệt Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã tiến hành phục dựng và khánh thành công trình Nhà rồng Thanh niên tại Bia tưởng niệm di tích Đoàn Thanh Cách mạng Gia Lai, định kỳ hàng năm tổ chức tu bổ, sửa chữa cột cờ thanh niên trên đảo Cù Lao Xanh (xã Nhơn Châu).

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục truyền thống, như số hóa di tích, địa chỉ đỏ, tuyên truyền trên mạng xã hội thông tin về các di tích văn hoá, lịch sử cách mạng, tiêu biểu như: công trình “Số hóa di tích lịch sử cơ quan Tỉnh ủy Gia Lai” tại Khu 10, xã Krong và công trình “Số hóa các chi bộ Đảng đầu tiên và các địa chỉ đỏ” chào mừng thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh Gia lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Tích cực triển khai các chiến dịch truyền thông như “Hòa bình đẹp lắm”, “Phủ đống mạng xã hội”, “Tự hào Việt Nam” nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, tạo hiệu ứng lan tỏa lớn, thu hút hàng triệu lượt xem. Triển khai sâu rộng cuộc vận động “Tự hào một dải non sông” và Đề án “Câu chuyện thời hoa lửa”.

1.4. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cuộc vận động “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới” với tiêu chí cụ thể để ĐVTN rèn luyện, phấn đấu. Đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp”, “Mỗi tuần một tấm gương tuổi trẻ Gia Lai tiêu biểu”⁶, “Thanh niên Gia Lai ứng xử văn minh trên không gian mạng” góp phần lan tỏa thông tin tích cực, giảm thiểu thông tin tiêu cực trên mạng xã hội, thúc đẩy môi trường sống lành mạnh trong thanh thiếu nhi toàn tỉnh.

- Công tác phát triển văn hóa đọc được chú trọng thông qua các hoạt động như “Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng”, “Ngày hội văn hóa đọc”, các hoạt động giới thiệu sách hay, trao tặng thư viện, tủ sách⁷... 100% các Đoàn trường, Liên đội duy trì tổ chức các diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường” trong năm học.

1.5. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thành thói quen “Sống và làm theo Hiến pháp và Pháp luật” trong đoàn viên, thanh niên

- Các cấp bộ Đoàn, Hội đã chủ động phối hợp lực lượng công an và các cơ quan, ban, ngành duy trì các mô hình, hoạt động hỗ trợ, giáo dục, cảm hóa cho 1.390 thanh thiếu niên chậm tiến, yếu thế.

⁵ Toàn tỉnh đã tổ chức 882 buổi thăm hỏi, tặng quà cho gia đình chính sách, Mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng LLVTND, cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong với tổng trị giá các suất quà hơn 05 tỷ đồng; tổ chức 2.986 hoạt động gặp mặt nhân chứng lịch sử, tham quan, du khảo về nguồn.

⁶ Đã giới thiệu đến các cơ quan báo chí và chủ động viết bài, đăng tải 9.945 câu chuyện đẹp trên các trang mạng xã hội, thông tin đại chúng.

⁷ Toàn tỉnh đã tổ chức trên 800 hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hội trại, diễn đàn kỹ năng sống, thu hút hơn 260.000 lượt đoàn viên, thanh thiếu nhi tham gia.

- Phối hợp triển khai Phong trào “3 không” (*không thử, không giữ, không sử dụng ma túy*) với **9.130** hoạt động tuyên truyền, thu hút hơn **1 triệu** lượt đoàn viên, thanh thiếu niên tham gia.

- Tiếp tục duy trì hoạt động của Câu lạc bộ tư vấn trợ giúp trẻ em và các mô hình tư vấn pháp lý dành cho thanh thiếu niên. Nhiều mô hình tuyên truyền trực quan sinh động có hiệu quả được duy trì như: “*Phiên tòa giả định*”, “*Ngày pháp luật*”, “*Thanh niên với văn hóa giao thông*”, “*Cổng trường an toàn giao thông*” và các hội thi về phòng, chống tác hại thuốc lá, mua bán người,⁸... Thông qua đó, nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của đoàn viên, thanh thiếu niên được nâng lên, góp phần hình thành lối sống văn minh, lành mạnh trong xã hội.

1.6. Đổi mới và đa dạng hóa phương thức tuyên truyền, giáo dục

- Chú trọng đổi mới mạnh mẽ phương thức tuyên truyền, giáo dục của Đoàn, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Nhiều cuộc thi trực tuyến, diễn đàn, tọa đàm kết hợp trực tiếp - trực tuyến được tổ chức; hàng nghìn clip, infographic, podcast được sản xuất và đăng tải trên các nền tảng số, nâng cao hiệu quả tiếp cận và tương tác.

- Chú trọng phát huy vai trò của các nhân vật ảnh hưởng tích cực, đồng thời đề cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ Đoàn - Hội - Đội trong định hướng thông tin trên không gian mạng. Công tác phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí được duy trì chặt chẽ, góp phần lan tỏa thông tin chính thống, tích cực.

Nhờ vậy, hoạt động tuyên truyền, giáo dục trở nên đa dạng, linh hoạt, phù hợp với thói quen tiếp nhận thông tin của thanh thiếu niên trong môi trường số. Một số nội dung đã bước đầu ứng dụng trí tuệ nhân tạo, tạo nền tảng cho đổi mới phương thức giáo dục của Đoàn trong thời gian tới.

2. Các phong trào hành động cách mạng

Các phong trào hành động cách mạng được tổ chức theo hướng nâng cao chất lượng và giá trị đóng góp thực tế của thanh niên. Qua đó, thanh niên có thêm không gian thử nghiệm, cống hiến và phát triển năng lực. Nhiều mô hình được hoàn thiện, vận hành ổn định và mang lại hiệu quả xã hội rõ rệt. Các nội dung phong trào cũng từng bước chuyển sang tiếp cận theo tri thức và chuyên môn hóa, giúp Đoàn tham gia giải quyết những nhiệm vụ khó, mới của địa phương.

2.1. Phong trào Thanh niên tình nguyện

2.1.1. *Phong trào “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới”*: được triển khai đồng bộ, quy mô rộng, tạo không khí thi đua sôi nổi, thu hút sự tham gia tích cực của ĐVTN và sự hưởng ứng của Nhân dân. Qua đó góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ nhiều địa phương hoàn thành chỉ tiêu trước kế hoạch, từng bước làm chuyển biến rõ nét diện mạo nông thôn. Các hoạt động được tổ chức theo hướng trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu

⁸ Toàn tỉnh tổ chức hơn **5.650** buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thu hút hơn **2,18** triệu lượt đoàn viên, thanh thiếu niên tham gia⁸.

mẫu; qua đó góp phần cải thiện hệ thống hạ tầng, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân khu vực nông thôn⁹.

2.1.2. Tình nguyện tham gia xây dựng đô thị văn minh: với nhiều công trình, phần việc, mô hình ý nghĩa, thiết thực, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn từng địa phương, đơn vị, tiêu biểu như: xây dựng và chăm sóc hàng trăm “*Tuyến đường hoa thanh niên*”, “*Trụ điện nở hoa*”, “*Tuyến phố văn minh*”, “*Tuyến đường thanh niên tự quản sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn*”, “*Con đường bích họa*”, “*Tuyến phố không rác*”, “*Chợ dân sinh không tiền mặt*”¹⁰... ngoài ra các cấp bộ Đoàn thường xuyên ra quân bóc xóa quảng cáo, rao vặt sai quy định, tuyên truyền an toàn giao thông, văn hóa ứng xử nơi công cộng; vận động phân loại rác tại nguồn... qua đó góp phần nâng cao ý thức công dân, đoàn viên, thanh thiếu nhi tạo dựng chuẩn mực hành vi văn minh đô thị và cải thiện rõ nét cảnh quan môi trường sống.

2.1.3. Tình nguyện tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu: được các cấp bộ Đoàn tổ chức thực hiện với trọng tâm rõ ràng, trọng điểm cụ thể, bảo đảm tính hiệu quả trong từng nội dung. Các hoạt động về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu được triển khai đồng bộ tại tất cả các cơ sở Đoàn, tạo sức lan tỏa rộng rãi và thu hút sự tham gia tích cực của đông đảo thanh niên¹¹.

Tiếp tục duy trì có hiệu quả các mô hình: “*Khu dân cư xanh - sạch - đẹp*”, “*Góc phố sạch, vỉa hè xanh*”, “*Tuyến đường thanh niên tự quản về môi trường*”, chiến dịch “*Hãy làm sạch biển*”; hưởng ứng có hiệu quả chương trình trồng 1 tỷ cây xanh “*Vì một Việt Nam xanh*”; cử Thường trực tham gia Ban quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cao nguyên Kon Hà Nừng... Các mô hình trên góp phần nâng cao nhận thức, hình thành lối sống xanh và tạo chuyển biến thực chất trong bảo vệ môi trường, thích ứng an toàn và linh hoạt với biến đổi khí hậu.

2.1.4. Tình nguyện đảm bảo an sinh xã hội, vì cuộc sống cộng đồng: Toàn tỉnh đã tổ chức **1.369** hoạt động an sinh xã hội với tổng trị giá hơn **22,7** tỷ đồng, trong đó, chú trọng địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thiếu nhi mồ côi, khuyết tật, gia đình chính sách. Tổ chức các chương trình chăm sóc sức khỏe cho người dân như: *Ngày hội Thầy thuốc trẻ làm theo lời*

⁹ Có hơn **1.500** công trình, phần việc thanh niên, với tổng trị giá hơn **33,2** tỷ đồng. Kết quả cụ thể được phản ánh bằng những hạng mục hạ tầng - dân sinh thiết yếu: làm mới và sửa chữa trên **500 km** đường giao thông nông thôn, xây dựng trên **440** ngôi nhà nhân ái, Nhà Khăn quàng đỏ, kịp thời hỗ trợ hộ nghèo, gia đình chính sách, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; lắp đặt hệ thống “*Thấp sáng đường quê*” với trên **150 km** tuyến điện chiếu sáng và hơn **2.800** bóng đèn góp phần bảo đảm an ninh, an toàn giao thông nông thôn; đồng thời, xây dựng - sửa chữa **65** cây cầu dân sinh, **40** nhà văn hóa, **35** điểm sinh hoạt cộng đồng.

¹⁰ Toàn tỉnh triển khai trên **1.300** công trình, phần việc gắn với tiêu chí đô thị “*Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - An toàn*”.

¹¹ Toàn tỉnh đã tổ chức trên **7.400** đợt/buổi ra quân và 3.602 hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, thu hút ít nhất **92.648** lượt ĐVTN tham gia; trồng mới trên **2,1 triệu** cây xanh; thu gom rác thải, xử lý hàng trăm điểm ô nhiễm, khơi thông gần **100 km** kênh mương.

*Bác - Tình nguyện vì sức khỏe cộng đồng, hay phối hợp tổ chức chương trình “Thầy thuốc trẻ tình nguyện vì một Gia Lai khỏe mạnh hơn”*¹².

2.1.5. Tình nguyện chuyển đổi số cộng đồng: bắt nhịp xu thế phát triển mới, coi chuyển đổi số là không gian tình nguyện kiểu mẫu trong giai đoạn hiện nay, toàn tỉnh đã duy trì “*Ngày thứ Bảy chuyển đổi số*” ở cơ sở¹³; triển khai có hiệu quả Đề án 5299¹⁴, trong đó tập trung hướng dẫn người dân nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, cài đặt, kích hoạt VNeID, sử dụng chữ ký số, thực hiện thanh toán điện tử, bảo đảm an toàn thông tin và kỹ năng số thiết yếu.

Cùng với đó, Tỉnh đoàn Gia Lai (cũ) thiết lập **55** đội hình chuyển đổi số tại **100%** Đoàn phường, thị trấn với **1.720** đoàn viên thanh niên¹⁵. Toàn tỉnh hiện nay, duy trì **176** Tổ công nghệ số thanh niên với hơn **1.400** thành viên và **171** Đội thanh niên tình nguyện hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến với gần **1.000** thành viên¹⁶. Qua các hoạt động đã góp phần khẳng định và phát huy vai trò tiên phong của tuổi trẻ tỉnh Gia Lai trong tiến trình cải cách hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, xây dựng chính quyền điện tử, kinh tế số và xã hội số.

2.2. Phong trào Tuổi trẻ sáng tạo

- Thực hiện Kết luận số 02-KL/TWĐTN của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về đẩy mạnh phong trào “*Tuổi trẻ sáng tạo*”, các cấp bộ Đoàn trong tỉnh đã có **12.700** ý tưởng, sáng kiến, giải pháp được đăng ký và áp dụng, tạo giá trị làm lợi hơn **45** tỷ đồng. Hệ sinh thái sự kiện sáng tạo, khởi nghiệp được vận hành xuyên suốt¹⁷. Bên cạnh đó, phong trào nghiên cứu khoa học trong học sinh, sinh viên đạt kết quả thiết thực với trên **320** đề tài, dự án và nhiều công trình đoạt giải cấp tỉnh, cấp quốc gia; mạng lưới mô hình kinh tế thanh niên được mở rộng với hơn **120** mô hình khởi nghiệp cùng hàng trăm mô hình ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, thủy sản, du lịch được hỗ trợ, hoàn thiện và nhân rộng.

¹² Thăm, tặng quà cho gia đình chính sách, thanh thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, trao hơn 5.000 suất học bổng cho học sinh nghèo vượt khó; tổ chức 20 đợt khám, tư vấn sức khỏe, cấp phát thuốc miễn phí cho 2.500 đoàn viên, thanh thiếu nhi và nhân dân; vận động hơn 40.000 ĐVTN tham gia hiến máu tình nguyện thu được 35.000 đơn vị máu.

¹³ Tổ chức **210** hoạt động chuyển đổi số cộng đồng, thu hút hơn **53.870** lượt ĐVTN tham gia (*số liệu tỉnh Bình Định cũ*), phê duyệt Đề án “*Phát huy vai trò của ĐVTN trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 giai đoạn 2022 - 2027*”.

¹⁴ Quyết định số 5299/QĐ-UBND, ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (nay là Gia Lai) về Phê duyệt Đề án “*Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 giai đoạn 2022 - 2027*”.

¹⁵ Tiêu biểu như: Triển khai các mô hình đặc thù và có tính dẫn dắt như 04 khu/điểm “Chợ không dùng tiền mặt” (An Khê: 01; Chư Prông: 02; Đak Đoa: 01), chiến dịch tiếp cận hơn **100** tiểu thương tại TP. Pleiku, thiết kế - in 20 mã QR cho tiểu thương (Chư Prông), thí điểm nhân rộng “Tổ dân phố điện tử” (Pleiku), số hóa dữ liệu di tích (Phú Thiện, Chư Păh, Đak Pơ); đồng thời tổ chức tập huấn chuyển đổi số cấp tỉnh (kinh phí **70** triệu đồng năm 2022) và huy động tổng kinh phí khoảng **327,3** triệu đồng cho các mô hình tiêu biểu (năm 2024).

¹⁶ Kết quả trực tiếp, cụ thể, định lượng rõ: tạo mới **148.620** tài khoản dịch vụ công trực tuyến, thực hiện **13.457** hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến, kích hoạt **357.743** tài khoản VNeID, đăng ký **291.640** chữ ký số cá nhân, kích hoạt **324.203** tài khoản thanh toán trực tuyến cho người dân và thanh niên

¹⁷ Về phía Tỉnh đoàn Gia Lai cũ tổ chức trên **180** hội thi, cuộc thi, diễn đàn, tọa đàm với trên **60.000** lượt ĐVTN tham gia; về phía Tỉnh đoàn Bình Định cũ duy trì các sân chơi quy mô như “*Ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp*”, “*Sáng tạo trẻ Bình Định*”, “*Tin học trẻ*”, “*Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng*” thu hút hàng chục nghìn lượt người tham dự, giới thiệu nhiều ý tưởng có tính ứng dụng cao.

- Các chương trình có hiệu quả như “Ngày hội Tuổi trẻ sáng tạo”, “Ngày hội Khởi nghiệp”... được duy trì hằng năm, trở thành diễn đàn kết nối giữa nhà quản lý, nhà khoa học, doanh nghiệp và các quỹ đầu tư với thanh niên. Qua đó góp phần thúc đẩy chuyển dịch sang kinh tế tri thức, kinh tế số và đóng góp vào nâng cao năng suất lao động, chất lượng tăng trưởng của tỉnh.

2.3. Phong trào Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc

- Các cấp bộ Đoàn trong toàn tỉnh tiếp tục duy trì và thường xuyên đổi mới phương thức tổ chức các hoạt động trọng tâm, trọng điểm như: Ngày hội “*Sinh viên với biển đảo Tổ quốc*”, Chương trình “*Nghĩa tình biên giới - hải đảo*”, Ngày hội “*Thanh niên với an ninh Tổ quốc*”, Diễn đàn “*Tôi yêu tổ quốc tôi*”¹⁸...

- Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hoàn thành **100%** chỉ tiêu hằng năm¹⁹. Công tác hậu phương quân đội và động viên tân binh trước lúc lên đường nhập ngũ được quan tâm, chăm lo chu đáo²⁰.

- Các mô hình “*Đội thanh niên xung kích an ninh trật tự*”, “*Cổng trường an toàn giao thông*”, “*Bến đò ngang an toàn*”, “*Điểm giao cắt đường sắt - đường bộ an toàn*”, “*Tuyến đường thanh niên tự quản*” được duy trì, góp phần giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

3. Các chương trình đồng hành với thanh niên

Các chương trình đồng hành với thanh niên được triển khai với mục tiêu phát triển toàn diện thanh niên, chăm lo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ. Qua đó, khẳng định vai trò của Đoàn trong chăm lo, hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích và nhu cầu chính đáng của thanh niên.

3.1. Đồng hành với thanh niên trong học tập

- Các cấp bộ Đoàn tiếp tục duy trì các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, định hướng học tập và trang bị kỹ năng mềm cho đoàn viên, thanh thiếu niên, tạo môi trường hỗ trợ thiết thực cho quá trình lựa chọn nghề nghiệp và phát triển bản thân²¹. Các cuộc thi học thuật, nghiên cứu khoa học và sáng tạo trẻ được tổ chức thường xuyên, góp phần khơi dậy tinh thần học tập, khám phá và nâng cao năng lực tư duy của học sinh, sinh viên.

- Nhiều mô hình như “*Đôi bạn cùng tiến*”, “*Câu lạc bộ học tập*”, “*Gia sư áo xanh*” hay nền tảng hỗ trợ học tập trực tuyến tiếp tục phát huy hiệu quả, giúp học sinh củng cố kiến thức và cải thiện kết quả rèn luyện. Công tác khuyến học, khuyến tài được chú trọng, tạo động lực cổ vũ tinh thần vượt khó, nuôi dưỡng ước mơ và ý chí vươn lên của thanh thiếu niên trong toàn tỉnh²².

¹⁸ Trong giai đoạn 2022 - 2025, các cấp bộ Đoàn tổ chức hơn **9.500** buổi tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trên **960.000** lượt đoàn viên, thanh thiếu niên tham gia và trên **850** buổi giáo dục quốc phòng - an ninh trên **220.000** lượt tham gia.

¹⁹ Hơn **18.000** thanh niên viết đơn tình nguyện nhập ngũ, trên **10.000** thanh niên đảm bảo điều kiện lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự, công an nhân dân.

²⁰ Toàn tỉnh đã tổ chức hơn **120** hoạt động, trao hơn **2.000** nghìn suất quà với tổng trị giá trên **07** tỷ đồng cùng **1,7** tỷ đồng hỗ trợ, động viên tân binh trước lúc lên đường nhập ngũ.

²¹ Toàn tỉnh đã triển khai trên **3.750** buổi tư vấn, định hướng học tập, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm, rèn luyện kỹ năng mềm, thu hút sự tham gia của trên **610.000** lượt học sinh, sinh viên, thanh niên.

²² Toàn tỉnh đã trao tặng gần **8.000** suất học bổng trị giá trên **4,4** tỷ đồng.

- Phong trào “*Học sinh 3 tốt*”, “*Học sinh 3 rèn luyện*”, “*Sinh viên 5 tốt*” tiếp tục được triển khai thực chất, tạo động lực để học sinh, sinh viên rèn luyện toàn diện²³. Công tác đồng hành, hỗ trợ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được chú trọng, đặc biệt trong các dịp lễ, tết, góp phần lan tỏa tinh thần sẻ chia trong ĐVTN. Song song đó, các hoạt động thúc đẩy xã hội học tập và văn hóa đọc được duy trì thường xuyên, gắn với việc xây dựng các câu lạc bộ và mô hình học thuật trong trường học²⁴. Các hoạt động nghiên cứu khoa học, sáng tạo trẻ trong học sinh, sinh viên diễn ra sôi nổi, thu hút hàng nghìn đề tài, ý tưởng, sản phẩm có tính ứng dụng cao.

3.2. Đồng hành với thanh niên trong khởi nghiệp, lập nghiệp

Các cấp bộ Đoàn tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp và phát triển kinh tế. Nhiều mô hình, dự án khởi nghiệp được duy trì và nhân rộng²⁵, đặc biệt trong các lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thủy sản, sản phẩm OCOP và du lịch cộng đồng. Các hoạt động như “*Ngày hội thanh niên khởi nghiệp*”, “*Hành trình khởi nghiệp*”, “*Diễn đàn đối thoại với thanh niên khởi nghiệp*”, cuộc thi “*Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo thanh niên*”²⁶ và các hoạt động trưng bày quảng bá sản phẩm khởi nghiệp thanh niên²⁷, tạo diễn đàn kết nối ý tưởng sáng tạo của thanh niên với nhà đầu tư, doanh nghiệp và các tổ chức hỗ trợ²⁸.

- Duy trì có hiệu quả các tổ vay vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội²⁹, duy trì có hiệu quả Quỹ “*Thanh niên Gia Lai khởi nghiệp, lập nghiệp*”³⁰, tiếp tục huy động các nguồn lực khác để hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp.

Những hoạt động này không chỉ tạo môi trường thực hành, rèn luyện kỹ năng, mà còn góp phần thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, phát huy sáng tạo, nâng cao năng lực kinh tế và giải quyết việc làm cho thanh niên, đồng thời góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

3.3. Đồng hành với thanh niên trong rèn luyện và phát triển kỹ năng, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần

- Phong trào rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ và cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ*” được triển khai rộng khắp. Các hoạt động giao lưu, rèn luyện kỹ năng, hội trại, sinh hoạt tập thể, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tạo môi trường phát triển toàn diện cho ĐVTN tiếp

²³ Cấp tỉnh trao tặng danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cho **141** cá nhân, danh hiệu “Học sinh 3 tốt” cho **157** cá nhân và có **32** cá nhân đạt danh hiệu “Học sinh 3 rèn luyện”.

²⁴ Với 337 câu lạc bộ đội, nhóm về học thuật và nghiên cứu khoa học, 137 câu lạc bộ Tiếng Anh.

²⁵ Toàn tỉnh đã hỗ trợ xây dựng và duy trì trên **550** mô hình kinh tế thanh niên, dự án khởi nghiệp.

²⁶ Đã tổ chức **04** cuộc thi sáng tạo khởi nghiệp với **150** dự án của ĐVTN tham gia. Hỗ trợ cho **08** tập thể, cá nhân đạt giải xuất sắc trong cuộc thi “*Ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp*” **1,074 tỷ đồng** từ nguồn vốn Quỹ “*Thanh niên Gia Lai khởi nghiệp, lập nghiệp*”.

²⁷ Hỗ trợ **50** gian hàng sản phẩm thanh niên trưng bày tại Ngày hội khởi nghiệp tỉnh Gia Lai. Phối hợp tổ chức hoạt động triển khai Chương trình OCOP và sản phẩm thanh niên đạt chuẩn OCOP; Ngày hội Thanh niên với nghề nghiệp việc làm và Ngày hội sáng tạo trẻ tại xã Gào, thành phố Pleiku. Ngoài ra, hỗ trợ thành lập **10** mô hình thanh niên làm kinh tế giỏi, câu lạc bộ phát triển kinh tế, **05** hợp tác xã trong thanh niên.

²⁸ Toàn tỉnh đã tổ chức trên **920** lớp tập huấn, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, ngày hội khởi nghiệp, thu hút hơn **145.000** lượt ĐVTN tham gia.

²⁹ Toàn tỉnh có **923** tổ vay vốn, với **40.110** hộ và tổng dư nợ **2.304,895 tỷ đồng**.

³⁰ Quỹ hiện có **7,967 tỷ đồng**; hiện đang cho **10** ĐVTN vay vốn với tổng kinh phí là **1,46 tỷ đồng**.

tục được duy trì. Các chương trình như “Ngày hội thanh niên khỏe”, “Giải việt dã truyền thống”, “Liên hoan tiếng hát thanh niên”, “Liên hoan các câu lạc bộ, đội, nhóm kỹ năng” góp phần bồi dưỡng năng khiếu, nâng cao kỹ năng sống và rèn luyện sức khỏe³¹.

- Công tác chăm sóc sức khỏe thanh thiếu nhi và Nhân dân cũng được chú trọng, với các đợt tư vấn, khám sức khỏe và cấp phát thuốc miễn phí, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hệ thống sân chơi văn hóa, thể thao tại cơ sở được đầu tư, nhiều công trình thanh niên như sân chơi thiếu nhi, sân chơi thể thao cho thanh niên được xây dựng, đưa vào sử dụng, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và thể chất của thanh thiếu nhi.

3.4. Đồng hành với thanh niên trong phát triển kỹ năng xã hội

- Các lớp tập huấn, diễn đàn và hội trại kỹ năng, tạo môi trường rèn luyện năng lực thực tiễn cho ĐVTN thường xuyên tổ chức, góp phần trang bị các kiến thức, kỹ năng thực hành xã hội như: làm việc nhóm, ứng phó tình huống nguy hiểm, phòng chống tai nạn thương tích, sơ cấp cứu được tích hợp để trang bị kiến thức, nâng cao bản lĩnh và khả năng xử lý tình huống³².

- Đặc biệt, các hoạt động về kỹ năng chuyển đổi số được triển khai bài bản, tập trung vào sử dụng dịch vụ công trực tuyến, kinh doanh trực tuyến và bảo mật thông tin cá nhân³³. Qua các hoạt động giúp ĐVTN nâng cao năng lực số, thích ứng nhanh với yêu cầu học tập, lao động và sản xuất trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

4. Công tác phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng

Công tác phụ trách Đội và chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả tích cực, được triển khai đồng bộ, sáng tạo, bám sát định hướng của Trung ương Đoàn và yêu cầu thực tiễn địa phương. Các phong trào lớn như “Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”, “Kế hoạch nhỏ”, “Nghìn việc tốt”, “Đền ơn đáp nghĩa - Uống nước nhớ nguồn” tiếp tục được duy trì và phát triển, gắn với các chương trình giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao nhận thức về đạo đức, văn hóa, thể chất, đồng thời tạo môi trường rèn luyện kỹ năng sống, tư duy sáng tạo và ý thức trách nhiệm cho đội viên.

- Toàn tỉnh đã tổ chức trên **3.200** hoạt động chăm sóc, giáo dục, rèn luyện đội viên, thu hút hơn **720.000** lượt thiếu nhi tham gia; kết nạp mới hơn **52.000** đội viên, trong đó gần **18.500** đội viên ưu tú được giới thiệu cho Đoàn. Phong trào “Kế hoạch nhỏ” duy trì thường xuyên, vận động nguồn lực hỗ trợ xây dựng công trình măng non, chăm lo thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn³⁴; nhiều sân

³¹ Toàn tỉnh đã tổ chức trên **1.270** hoạt động giao lưu, rèn luyện kỹ năng, hội trại, sinh hoạt tập thể, văn hóa - văn nghệ - thể dục thể thao, thu hút trên **580.000** lượt ĐVTN tham gia.

³² Tổ chức hơn **2.200** lớp tập huấn, diễn đàn, hội trại kỹ năng, thu hút trên **300.000** lượt ĐVTN tham gia.

³³ Tổ chức **210** hoạt động trang bị kỹ năng chuyển đổi số, thu hút hơn **53.870** lượt ĐVTN tham gia.

³⁴ Phong trào “Kế hoạch nhỏ” đã quyên góp đạt trên **5,2** tỷ đồng.

chơi, Nhà Khăn quàng đỏ, Nhà bán trú cho em được xây dựng, sửa chữa và bàn giao, góp phần nâng cao điều kiện học tập và vui chơi cho thiếu nhi³⁵.

- Các hoạt động giáo dục truyền thống, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, kỹ năng sống, ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin được đổi mới, gắn với chuyên đổi mới, đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện của thiếu nhi. Các chương trình tuyên dương “*Cháu ngoan Bác Hồ*”, gương thiếu nhi tiêu biểu, cùng các hoạt động như “*Thắp sáng ước mơ thiếu nhi*”, “*Tiếp sức đến trường*”, “*Đêm hội trăng rằm*”, “*Xuân ấm áp - Tết yêu thương*” được triển khai thường niên, tạo động lực và lan tỏa tinh thần sẻ chia, nhân ái trong cộng đồng.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ phụ trách Đội, giáo viên làm Tổng phụ trách Đội được chú trọng, đồng thời triển khai hướng dẫn cơ sở thành lập và vận hành tổ chức Đội trong các trường ngoài công lập. Các mô hình mới, sáng tạo như “*Không gian đọc sách, tương tác và sinh hoạt Đội*”, “*Giờ ra chơi trải nghiệm sáng tạo*”, sinh hoạt chủ điểm “*Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng*” được nhân rộng, góp phần nâng cao chất lượng công tác Đội.

- Cuộc vận động “*Vì đàn em thân yêu*” được triển khai đồng bộ, tập trung chăm lo thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo³⁶. Công tác tuyên truyền và bảo vệ quyền trẻ em được chú trọng, triển khai hiệu quả Luật Trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả các Câu lạc bộ tư vấn, trợ giúp trẻ em cấp tỉnh và hoạt động của “*Hội đồng trẻ em*” tỉnh Gia Lai, phát huy quyền tham gia của trẻ em và tạo điều kiện để tiếng nói của các em được lắng nghe trong quá trình xây dựng chính sách liên quan đến thiếu nhi.

5. Công tác quốc tế thanh niên

- Tỉnh đoàn Gia Lai duy trì và mở rộng hiệu quả các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế, tập trung với thanh niên tỉnh Champasak - Lào và các tỉnh biên giới Campuchia. Các hoạt động đa dạng, như tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, giao lưu văn hóa - thể thao, diễn đàn quốc tế, các chương trình “*Hành trình về nguồn*”, “*Ngày hội văn hóa - thể thao thanh niên Việt Nam - Lào*”, “*Hữu nghị biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia*”, “*Tháng 3 Biên giới*”, “*Hành trình tuổi trẻ vì biển đảo quê hương*” ... thu hút hơn **12.000** lượt cán bộ, ĐVTN tham gia.

- Các cấp bộ Đoàn tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ du học sinh Lào, trao tặng các suất quà, học bổng, dụng cụ học tập; nhiều công trình thanh niên hữu nghị được triển khai tại biên giới đất liền với nước bạn Campuchia³⁷.

³⁵ Xây dựng và sửa chữa trên **238** sân chơi, điểm vui chơi thiếu nhi, đồng thời bàn giao hơn **120** Nhà Khăn quàng đỏ, Nhà bán trú cho em với tổng trị giá trên **15** tỷ đồng.

³⁶ Các cấp bộ Đoàn - Đội đã trao tặng trên **38.000** suất học bổng, quà tặng, dụng cụ học tập, thiết bị học tập với tổng trị giá trên **32** tỷ đồng.

³⁷ Xây dựng **05** công trình “*Thắp sáng vùng biên*”, hỗ trợ **20** ngôi nhà nhân ái cho thanh niên và nhân dân khó khăn. Trao tặng hàng nghìn suất quà, học bổng, dụng cụ học tập cho thiếu nhi và thanh niên vùng biên, với tổng trị giá trên **4,5** tỷ đồng

- Hoạt động tuyên truyền, giáo dục biên giới, chủ quyền lãnh thổ, tình hữu nghị hợp tác quốc tế được triển khai rộng khắp thông qua các diễn đàn, tọa đàm và sinh hoạt chuyên đề, thu hút hàng nghìn ĐVTN tham gia, nâng cao nhận thức, tinh thần cảnh giác cách mạng và ý thức trách nhiệm của tuổi trẻ đối với nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

- Công tác hợp tác thanh niên về lập nghiệp, khởi nghiệp được thúc đẩy qua các hội nghị trao đổi kinh nghiệm, tham quan mô hình nông - lâm nghiệp công nghệ cao, giao lưu doanh nghiệp khởi nghiệp và ứng dụng chuyển đổi số trong nông nghiệp, du lịch, thương mại. Cơ chế trao đổi định kỳ và chia sẻ kinh nghiệm giữa hai tỉnh được duy trì, góp phần củng cố tình đoàn kết, hữu nghị và hợp tác toàn diện giữa thanh niên Việt Nam - Lào.

- Duy trì việc cử cán bộ, ĐVTN tiêu biểu, có kỹ năng ngoại ngữ và hội nhập tham gia các chương trình giao lưu quốc tế, diễn đàn, hội nghị thanh niên do Trung ương Đoàn và các tổ chức quốc tế tổ chức.

6. Công tác xây dựng Đoàn, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên

6.1. Công tác cán bộ Đoàn

- Công tác cán bộ Đoàn được chú trọng theo hướng nâng cao chất lượng, bảo đảm tính kế thừa, trẻ hóa, chuẩn hóa và chuyên môn hóa, bám sát Nghị quyết của Đảng và định hướng của Trung ương Đoàn. Toàn tỉnh đã tổ chức trên **350** lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ Đoàn và cử trên **2.800** lượt cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ khác về công tác thanh niên, tổng số đạt trên **27.800** lượt cán bộ, ĐVTN tham gia.

- Công tác quy hoạch cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở được chú trọng, bảo đảm tính kế thừa và phát triển; nhiều cán bộ Đoàn trưởng thành từ phong trào đã được tin nhiệm giới thiệu tham gia cấp ủy, HĐND, chính quyền các cấp³⁸.

6.2. Công tác đoàn viên

Công tác đoàn viên được triển khai thường xuyên, gắn với nâng cao chất lượng sinh hoạt chi đoàn và thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên, các mô hình “*Chi đoàn mạnh*”, “*Đoàn cơ sở 3 chủ động*”, “*1+1, 1+2*”... tạo chuyển biến rõ nét về ý thức trách nhiệm, tác phong, lối sống của đoàn viên³⁹. Việc đánh giá, xếp loại đoàn viên được thực hiện nghiêm túc, minh bạch; **100%** đoàn viên đăng ký rèn luyện hằng năm tại địa bàn Gia Lai, tiếp tục được mở rộng áp dụng thống nhất sau sáp nhập.

6.3. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đoàn

Công tác củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đoàn vững mạnh được quan tâm thường xuyên; nội dung, phương thức hoạt động được đổi mới theo hướng phù hợp hơn với nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, thanh thiếu niên, tăng

³⁸ Trong giai đoạn 2022-2025 có **43** cán bộ Đoàn trúng cử HĐND cấp huyện, **235** cán bộ Đoàn trúng cử HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021 - 2026, qua đó tiếp tục khẳng định bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, kỹ năng công tác và vai trò nòng cốt chính trị của đội ngũ cán bộ Đoàn trong hệ thống chính trị ở địa phương.

³⁹ Trong 03 năm, toàn tỉnh kết nạp mới trên **123.000** đoàn viên.

cường sinh hoạt theo chủ đề, chuyên đề, theo nhóm sở thích. Hằng năm, trên **80%** tổ chức cơ sở Đoàn đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó trên **20%** đạt loại xuất sắc. **100%** Đoàn cơ sở đạt tiêu chí “*3 chủ động*” tiếp tục được duy trì và nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh sau sáp nhập. Công tác phát triển tổ chức Đoàn trong doanh nghiệp ngoài nhà nước, khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được đẩy mạnh; thành lập mới **12** tổ chức Đoàn trong doanh nghiệp tư nhân, hợp tác xã, công ty TNHH, đồng thời khuyến khích và hỗ trợ hình thành các mô hình sinh hoạt chi đoàn theo ngành nghề, địa bàn dân cư, trường học, đơn vị sự nghiệp... nhằm mở rộng phạm vi ảnh hưởng của tổ chức Đoàn.

6.4. Công tác kiểm tra, giám sát

Ủy ban Kiểm tra Đoàn các cấp đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đoàn, nghị quyết, quy chế, quy định, hướng dẫn của Trung ương Đoàn và nhiệm vụ trọng tâm hằng năm⁴⁰; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm, xử lý nghiêm các vi phạm theo thẩm quyền. Qua công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức Đoàn được tăng cường; vai trò, uy tín của tổ chức Đoàn được củng cố; chất lượng sinh hoạt và hiệu quả công tác của cơ sở Đoàn được nâng lên rõ rệt.

6.5. Công tác mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên

- Các cấp bộ Đoàn đã phối hợp chặt chẽ với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức thành viên, triển khai hiệu quả các cuộc vận động, chương trình lớn của Hội với điểm nhấn là phong trào “*Tôi yêu Tổ quốc tôi*” được triển khai sâu rộng. Cùng với đó là các chương trình “*Tình nguyện mùa đông*”, “*Tháng 3 biên giới*”, “*Ngày hội Thầy thuốc trẻ làm theo lời Bác, tình nguyện vì sức khỏe cộng đồng*” và hoạt động cảm hóa, hỗ trợ thanh thiếu niên chậm tiến, thanh niên hoàn lương tái hòa nhập cộng đồng... được triển khai đồng bộ, tạo dấu ấn mạnh mẽ, lan tỏa hình ảnh đẹp của thanh niên.

- Công tác phát triển hội viên mới⁴¹ và duy trì, phát huy các tổ chức thành viên như: Hội Doanh nhân trẻ, CLB Văn nghệ sĩ trẻ, CLB Thầy thuốc trẻ, CLB Thanh niên khuyết tật, CLB Kỹ năng công tác thanh niên, CLB Thanh niên làm kinh tế giỏi... được quan tâm triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao⁴².

- Công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên tín đồ tôn giáo, thanh niên công nhân và thanh niên yếu thế được chú trọng thông qua các hoạt động như “*Liên hoan các đội công thiêng thanh thiếu niên*”, “*Ngày hội thanh niên với văn hóa các dân tộc*”, “*Ngày hội thanh niên tín đồ tôn giáo*”, “*Ngày hội thanh niên công nhân*”... Qua đó, củng cố vai trò hạt nhân chính trị

⁴⁰ Trong giai đoạn 2022 - 2025, toàn tỉnh thực hiện trên **3.000** cuộc kiểm tra, giám sát, trong đó **350** cuộc kiểm tra chuyên đề; đồng thời tổ chức hơn **2.500** lượt kiểm tra, giám sát, giao ban cơ sở phục vụ công tác củng cố tổ chức.

⁴¹ Đã phát triển mới trên **42.300** hội viên Hội LHTN Việt Nam, nâng tổng số hội viên toàn tỉnh lên trên **221.000** hội viên.

⁴² Các cấp Hội và các tổ chức thành viên đã tổ chức trên **2.400** hoạt động lớn thu hút trên **500.000** lượt thanh niên tham gia.

của tổ chức Đoàn, phát huy sức mạnh tổng hợp của thanh niên trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

7. Công tác tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị

Công tác tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được các cấp bộ Đoàn quan tâm triển khai đồng bộ, đạt nhiều kết quả quan trọng.

- Chú trọng tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho ĐVTN về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn với công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Đồng thời, các cấp bộ Đoàn chú trọng xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch từ cấp tỉnh đến cơ sở.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Cuộc vận động “*Đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam*”⁴³; công tác cán bộ trẻ tham gia hệ thống chính trị được quan tâm, nhiều đồng chí đã được tín nhiệm trúng cử vào cấp ủy, HĐND, chính quyền các cấp.

- Các cấp bộ Đoàn đã phát huy vai trò tham gia góp ý, phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản quan trọng về các lĩnh vực có liên quan đến thanh niên. Đồng thời chủ động đề xuất cấp ủy, chính quyền tổ chức hoạt động đối thoại giữa đảng viên trẻ, ĐVTN tiêu biểu với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền. Duy trì các diễn đàn “*Đảng với thanh niên - Thanh niên với Đảng*”, “*ĐVTN góp ý xây dựng Đảng, chính quyền*” và tổ chức trên **1.500** buổi sinh hoạt, tọa đàm với các chủ đề như “*Đảng trong trái tim thanh niên*”, “*Tự hào tiến bước dưới cờ Đảng*” thu hút đông đảo ĐVTN tham gia.

8. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong giai đoạn 2022 - 2025 (nhiệm kỳ 2022 - 2027 của tỉnh Gia Lai (cũ) và Bình Định)

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 2 tỉnh trước khi sáp nhập, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn đã cụ thể hóa thành các chương trình hành động, kế hoạch, phong trào thi đua; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu. Đến năm 2025, nhìn chung, phần lớn các chỉ tiêu cơ bản hoàn thành, trong đó nhiều chỉ tiêu đạt và vượt mức, thể hiện tinh thần quyết tâm, nỗ lực phấn đấu của toàn Đoàn.

8.1. Chỉ tiêu về công tác tuyên truyền, giáo dục

- Nội dung: Tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng và của Đoàn; tuyên truyền pháp luật; bồi dưỡng lý tưởng, đạo đức, phong cách và bản lĩnh chính trị cho **100%** cán bộ, đoàn viên và ít nhất **80%** thanh niên.

- Kết quả thực hiện: Toàn tỉnh đã triển khai đồng bộ các hoạt động học tập nghị quyết, thu hút hơn **1.456.362** lượt cán bộ, đoàn viên, thanh niên tham gia.

- Đánh giá: **Vượt chỉ tiêu.**

⁴³ Toàn tỉnh đã giới thiệu trên **24.400** đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp; trong đó, có hơn **9.700** đồng chí vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng.

8.2. Chỉ tiêu về công tác phát triển đoàn viên, hội viên và giới thiệu cho Đảng

- Nội dung: Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp; phần đầu tỷ lệ **70%** đảng viên mới là đoàn viên.

- Kết quả thực hiện: Toàn tỉnh giới thiệu **13.918** đoàn viên ưu tú, trong đó, có **9.881** đồng chí được kết nạp Đảng trên tổng số **15.380** đảng viên mới được kết nạp trên toàn Đảng bộ tỉnh (đạt 64,2%).

- Đánh giá: **Chưa đạt chỉ tiêu.**

8.3. Chỉ tiêu về các phong trào hành động cách mạng

- Nội dung: Mỗi huyện, thị, thành đoàn đảm nhận ít nhất **01** công trình thanh niên; **100%** cơ sở Đoàn có công trình hoặc phần việc thiết thực; Tổ chức các hoạt động tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh; Triển khai các hoạt động trồng cây xanh, chỉnh trang cảnh quan, chống rác thải nhựa.

- Kết quả thực hiện:

+ Về công trình, phần việc thanh niên: Toàn tỉnh triển khai **4.951** công trình, phần việc thanh niên các cấp.

+ Về hoạt động tình nguyện vì cộng đồng: Các cấp bộ Đoàn đã huy động **635.049** lượt đoàn viên, thanh niên tham gia các hoạt động tình nguyện.

+ Về xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp: Toàn tỉnh đã trồng mới trên **1.162.595** cây xanh, kết hợp triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường như dọn vệ sinh, xử lý rác thải, trồng cây và chỉnh trang cảnh quan đô thị.

- Đánh giá: **Vượt chỉ tiêu.**

8.4. Chỉ tiêu về phong trào sáng tạo trẻ

- Nội dung: Hỗ trợ thanh niên phát triển ý tưởng, sáng kiến; triển khai các mô hình kinh tế; hỗ trợ khởi nghiệp, lập nghiệp.

- Kết quả thực hiện: Toàn tỉnh có **667** ý tưởng, sáng kiến và **97** dự án khởi nghiệp được hỗ trợ; giúp thanh niên tiếp cận vốn vay ưu đãi với tổng dư nợ trên **960** tỷ đồng tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đánh giá: **Vượt chỉ tiêu.**

8.5. Chỉ tiêu về chương trình đồng hành với thanh niên

- Nội dung: Tổ chức tư vấn nghề nghiệp, định hướng việc làm và hỗ trợ thanh niên tiếp cận thị trường lao động.

- Kết quả thực hiện: Đã tư vấn hướng nghiệp cho **153.781** lượt thanh niên và hỗ trợ **19.154** thanh niên có việc làm sau tư vấn.

- Đánh giá: **Vượt chỉ tiêu.**

8.6. Chỉ tiêu về công tác Đội và phong trào thiếu nhi

- Nội dung: Chăm lo, hỗ trợ thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn; xây dựng, duy trì các điểm sinh hoạt, vui chơi; triển khai phong trào thiếu nhi.

- Kết quả thực hiện: Đã hỗ trợ **48.385** thiếu nhi; xây dựng **37** nhà Khăn quàng đỏ và **300** điểm vui chơi, duy trì việc nhận đỡ đầu thường xuyên trên **600**

thiếu nhi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đảm bảo hỗ trợ định kỳ, lâu dài và bền vững.

- Đánh giá: **Đạt chỉ tiêu.**

8.7. Chỉ tiêu về công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên

- Nội dung: Nâng tỷ lệ tập hợp thanh niên đạt **65 - 70%**; mở rộng các CLB, đội, nhóm; phát triển hội viên Hội LHTN.

- Kết quả thực hiện: Tỷ lệ tập hợp thanh niên đạt **72%**. Gia Lai phát triển mới **42.300** hội viên, nâng tổng số lên **221.000** hội viên.

- Đánh giá: **Đạt chỉ tiêu.**

8.8. Các chỉ tiêu khác của Bình Định trước đây

- Chỉ tiêu về thành lập tổ chức Đoàn, Hội trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước. Kết quả: Thành lập mới **24/20** tổ chức. Đánh giá: **Vượt chỉ tiêu.**

- Chỉ tiêu mỗi xã/phường xây dựng trên **01** mô hình; hỗ trợ **02** thanh thiếu niên chậm tiến. Kết quả: **159/159** Đoàn xã, phường, thị trấn (cũ) triển khai, hỗ trợ **365** thanh niên chậm tiến. Đánh giá: **Vượt chỉ tiêu.**

- Chỉ tiêu tổ chức đối thoại định kỳ giữa Chủ tịch UBND cấp huyện với thanh niên. Kết quả: **100%** huyện, thị, thành phố (cũ) tổ chức đối thoại hàng năm. Đánh giá: **Đạt chỉ tiêu.**

8.9. Các chỉ tiêu khác của Tỉnh đoàn Gia Lai (cũ) trước đây

- Chỉ tiêu vận động đoàn viên, thanh niên tham gia hiến máu nhân đạo. Kết quả: Huy động **40.000** lượt, tiếp nhận **35.000** đơn vị máu. Đánh giá: **Vượt chỉ tiêu.**

- Chỉ tiêu xây dựng và duy trì mô hình công trường an toàn giao thông tại các trường học và thanh niên đảm nhận quản lý tuyến đường xanh - sạch - an toàn. Kết quả: đã triển khai **425** mô hình công trường an toàn giao thông và **437** tuyến đường thanh niên tự quản. Đánh giá: **Đạt chỉ tiêu.**

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Giai đoạn 2022 - 2025, công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi toàn tỉnh có nhiều đổi mới, hiệu quả rõ nét. Công tác tuyên truyền, giáo dục được nâng cao về chất lượng và sức lan tỏa; các phong trào hành động cách mạng và chương trình đồng hành với thanh niên được triển khai thực chất, tạo dấu ấn bằng nhiều mô hình, công trình thiết thực. Công tác chăm lo thiếu nhi có sự chuyển biến mạnh, huy động được nhiều nguồn lực xã hội hóa.

Công tác xây dựng Đoàn có nhiều chuyển biến tích cực; tổ chức được củng cố, mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên mở rộng, đặc biệt trong thanh niên dân tộc thiểu số và tín đồ tôn giáo. Vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn được khẳng định trong hỗ trợ chuyển đổi số và tham gia xây dựng hệ thống chính trị, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp ở cơ sở.

Nhìn chung, các nhiệm vụ trọng tâm đều bám sát yêu cầu thực tiễn, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế, xã hội và giữ vững an ninh, chính trị của tỉnh.

2. Hạn chế, tồn tại

- Việc nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và các vụ việc phát sinh tại một số cơ sở có thời điểm chưa kịp thời, dẫn đến chậm trong dự báo và định hướng. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên hiệu quả chưa cao; hoạt động vận động, cảm hóa thanh niên chậm tiến và hỗ trợ thanh niên hoàn lương còn hạn chế, chưa tạo được chuyển biến rõ nét.

- Việc triển khai các phong trào hành động cách mạng tại một số địa phương còn thiếu tính cụ thể hóa, chưa thực sự gắn với nhu cầu và thực tiễn của thanh niên. Công tác hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp và phát triển kinh tế tuy có chuyển biến nhưng chưa khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của thanh niên.

- Hoạt động Đội trên địa bàn dân cư chưa đáp ứng được yêu cầu. Tình hình tai nạn thương tích, đuối nước, xâm hại trẻ em, bạo lực học đường và thanh thiếu niên vi phạm pháp luật vẫn diễn ra, gây hậu quả đáng tiếc. Các thiết chế văn hóa phục vụ cho thiếu nhi, trẻ em vẫn còn thiếu.

- Các hoạt động nâng cao năng lực ngoại ngữ, kỹ năng hội nhập quốc tế và kỹ năng chuyển đổi số chủ yếu tập trung tại trường học hoặc các địa bàn thuận lợi, chưa được lan tỏa rộng rãi đến đoàn viên, thanh thiếu nhi, học sinh vùng sâu, vùng xa và đồng bào dân tộc thiểu số.

- Nội dung, phương thức sinh hoạt chi đoàn chậm được đổi mới, có nơi chưa thực sự thu hút được ĐVTN. Công tác đoàn kết tập hợp thanh niên, phát triển tổ chức đoàn tại các doanh nghiệp ngoài nhà nước còn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển, bố trí cán bộ Đoàn chưa đồng bộ tại các địa phương. Việc phát hiện, bồi dưỡng nhân tố cán bộ trẻ tại một số địa bàn chưa được quan tâm đúng mức.

3. Nguyên nhân hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Điều kiện kinh tế, xã hội tại một số địa bàn còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; hạ tầng văn hóa, thể thao, không gian sinh hoạt thanh thiếu nhi còn thiếu.

- Tác động tiêu cực của mạng xã hội, thông tin xấu độc, cùng hoạt động chống phá của các thế lực thù địch gây ảnh hưởng đến tư tưởng thanh niên.

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đầy đủ hoặc chậm giải quyết khó khăn của công tác thanh niên tại địa bàn cơ sở.

- Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian ngắn đã ảnh hưởng đáng kể đến cơ cấu, quy trình phối hợp và phân công nhiệm vụ, khiến một số hoạt động của Đoàn bị gián đoạn hoặc điều chỉnh chậm. Đồng thời, các quy định, hướng dẫn về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của cấp bộ Đoàn chưa được cập nhật kịp thời, gây lúng túng trong thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số tổ chức Đoàn chưa chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi; việc triển khai chương trình, đề án và lấy ý kiến đoàn viên chưa quyết liệt, dẫn đến hoạt động chưa thực sự phù hợp và hiệu quả chưa cao.

- Một bộ phận cán bộ Đoàn, Hội, Đội còn hạn chế về kỹ năng, nghiệp vụ và tư duy đổi mới, chưa bắt nhịp kịp xu hướng, chưa phát huy vai trò thủ lĩnh thanh niên. Công tác đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ kế cận còn bị động; một số nơi thiếu cán bộ hoặc bổ sung chưa kịp thời, ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức và hoạt động.

- Nội dung và phương thức sinh hoạt, hoạt động tại chi đoàn, đoàn cơ sở chưa đổi mới kịp thời, chưa thu hút được đoàn viên, thanh niên, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số, doanh nghiệp ngoài nhà nước và trường ngoài công lập.

- Công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, chưa quyết liệt; việc xây dựng giải pháp khắc phục hạn chế sau kiểm tra chậm, dẫn đến một số vấn đề kéo dài, chậm tiến bộ.

- Một số cán bộ chưa chủ động vận động, kết nối các nguồn lực hỗ trợ, làm giảm tính bền vững và hiệu quả của các phong trào, chương trình, đề án.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, Luôn bám sát sự chỉ đạo, định hướng của Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đối với công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Chủ động, tích cực, kiên trì trong công tác đề xuất, tham mưu. Duy trì mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên với chính quyền, đoàn thể, cơ quan, tổ chức, cá nhân nhằm tranh thủ mọi sự hỗ trợ, vận dụng các cơ chế chính sách và thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

Hai là, Đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tránh sa vào duy ý chí, giáo điều, hình thức, “*bệnh kinh nghiệm*” trong công tác; phải linh hoạt, nhạy bén thích ứng kịp thời với thực tiễn và tâm lý, nhu cầu, thị hiếu của thanh thiếu nhi. Kết hợp giữa giá trị truyền thống với ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động Đoàn, Hội, Đội.

Ba là, Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, những tác động trái chiều. Triển khai các phong trào, chương trình, hoạt động có chiều sâu, trọng tâm, trọng điểm gắn với nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Xây dựng môi trường dân chủ, khơi dậy tinh thần sáng tạo của đoàn viên, thanh niên, giải quyết hài hòa giữa rèn luyện, cống hiến và thụ hưởng của ĐVTN.

Bốn là, Phát huy tính tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ Đoàn, nhất là cán bộ cấp cơ sở trở thành tiêu biểu về năng lực, phẩm chất, uy tín ngang tầm với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, định hướng phát triển đối với các cá nhân có năng khiếu, năng lực vượt trội, tâm huyết với công tác Đoàn và thanh thiếu nhi.

Năm là, Tăng cường liên kết với các cơ quan, tổ chức, các tổ chức Đoàn bạn trong và ngoài nước để tổ chức hoạt động giao lưu, hợp tác, tình nguyện và hỗ trợ thanh niên. Phối hợp liên ngành giúp khai thác tối đa nguồn lực, chia sẻ kinh nghiệm, tạo môi trường thuận lợi cho thanh niên học tập, khởi nghiệp, lập nghiệp, nâng cao kỹ năng hội nhập, góp phần tăng cường tình đoàn kết và hình ảnh của thanh niên tỉnh Gia Lai trong nước và quốc tế.

Sáu là, Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát đặc biệt là việc khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kiểm tra, giám sát. Coi trọng việc tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi để tiếp nhận phản hồi và kịp thời điều chỉnh các chủ trương, hoạt động phù hợp hơn với thanh thiếu nhi.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHONG TRÀO THANH THIẾU NHI NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I. TÌNH HÌNH VÀ DỰ BÁO

Trong bối cảnh thế giới hiện nay, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế chủ đạo, nhưng tình hình quốc tế diễn biến nhanh chóng, phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, thách thức. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ, biến động kinh tế và các rủi ro về an ninh phi truyền thống làm gia tăng bất ổn toàn cầu. Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo, công nghệ số, năng lượng xanh, tuần hoàn... phát triển mạnh mẽ, tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực. Trong nước, sau gần 40 năm đổi mới, đất nước đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, quốc phòng - an ninh, vị thế quốc tế và sức mạnh tổng hợp quốc gia ngày càng được củng cố. Tuy nhiên, các vấn đề như phát triển kinh tế - xã hội chưa bền vững, già hóa dân số nhanh, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế vẫn là những thách thức lớn.

Đối với tỉnh Gia Lai, sau sáp nhập, địa phương đã kế thừa những thành tựu quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Với diện tích rộng thứ hai cả nước (trên 21.576 km²), dân số hơn 3,5 triệu người, trong đó gần 797.000 thanh niên và 121.276 đoàn viên, cùng 142 cơ sở đoàn trực thuộc Tỉnh đoàn, Gia Lai có dư địa phát triển lớn nhờ kết nối hạ tầng, tương hỗ giữa các ngành kinh tế như nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, công nghiệp, dịch vụ, cảng biển, sân bay và logistics. Song địa phương cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: phát triển kinh tế chưa đồng đều, tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn rộng, đa dạng địa hình là bài toán phức tạp; khoảng cách phát triển giữa các vùng còn lớn.

Trong bối cảnh đó, công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai đang đặt ra nhiều yêu cầu mới. Thanh niên tỉnh nhà phải được trang bị lý tưởng, đạo đức, năng lực, khát vọng cống hiến, đồng thời nâng cao kỹ năng số, ngoại ngữ, kỹ năng xã hội, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với tự động

hóa, trí tuệ nhân tạo và các ngành nghề mới. Tổ chức Đoàn cần đổi mới mạnh mẽ về nội dung, phương thức, tăng cường giáo dục, tập hợp, đồng hành, tạo môi trường phát huy tinh thần tiên phong, sáng tạo, gương mẫu của thế hệ trẻ. Công tác phối hợp với các cấp, ngành, tổ chức, khai thác các nguồn lực hỗ trợ, phát huy vai trò thanh niên trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, hội nhập và nâng cao năng lực cạnh tranh là yêu cầu tất yếu để xây dựng Gia Lai trở thành địa phương giàu mạnh, văn minh, hiện đại trong kỷ nguyên mới.

II. MỤC TIÊU

- Xây dựng tổ chức Đoàn tỉnh Gia Lai vững mạnh toàn diện, thực sự là cánh tay đắc lực của Đảng, lực lượng xung kích cách mạng và môi trường rèn luyện, cống hiến, trưởng thành của ĐVTN. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, trọng tâm hướng về cơ sở, coi trọng chiều sâu, hiệu quả thiết thực, đảm bảo tiếp cận rộng rãi tới mọi tầng lớp thanh thiếu niên và nhân dân.

- Xây dựng thế hệ thanh niên Gia Lai thời kỳ mới có lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, bản lĩnh, đạo đức tốt, tri thức, thể chất và bản sắc văn hóa. Phát huy tinh thần xung kích, sáng tạo, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, thúc đẩy khoa học công nghệ, khởi nghiệp, chuyển đổi số; tích cực, chủ động tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; đồng thời phòng ngừa tệ nạn và vi phạm pháp luật trong thanh thiếu niên.

III. KHẨU HIỆU HÀNH ĐỘNG

“Đoàn kết - Tiên phong - Sáng tạo - Hội nhập - Phát triển”

IV. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM

**** Nhóm chỉ tiêu về công tác tuyên truyền, giáo dục***

1. 100% cán bộ đoàn, đoàn viên trong tỉnh đạt yêu cầu các đợt kiểm tra, đánh giá học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, của Đoàn, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. 80% thanh niên trên địa bàn tỉnh được tuyên truyền về nghị quyết của Đảng, của Đoàn, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

**** Nhóm chỉ tiêu về phát huy tổ chức Đoàn và thanh niên***

3. 2,5 triệu lượt ĐVTN tham gia hoạt động tình nguyện.

4. 100% Đoàn cấp xã mỗi năm có ít nhất **02** công trình hoặc phần việc tham gia phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

5. Mỗi năm, mỗi Đoàn cấp xã lựa chọn và xóa ít nhất **01** điểm đen ô nhiễm môi trường.

6. Mỗi năm, Tỉnh đoàn xây dựng hoặc hỗ trợ xây dựng/nâng cấp tối thiểu **01** công trình hạ tầng dân sinh tại xã, phường tại khu vực biên giới và hải đảo.

7. Hàng năm, mỗi Đoàn cấp xã có triển khai mới hoặc duy trì ít nhất **01** mô hình, giải pháp bảo tồn, quảng bá, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống.

8. Mỗi năm, mỗi Đoàn cấp xã triển khai mới hoặc duy trì ít nhất **01** mô hình thanh niên tham gia giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống tội phạm tại địa phương (*đối với các đơn vị trực thuộc hỗ trợ ít nhất 01 xã, phường triển khai hoặc triển khai tại đơn vị mình*).

**** Nhóm chỉ tiêu đồng hành, chăm lo cho thanh thiếu nhi***

9. Có ít nhất **80%** thanh thiếu nhi trong tình tham gia hoạt động nâng cao năng lực số và sử dụng khoa học công nghệ do Đoàn, Hội, Đội tổ chức.

10. Mỗi năm, có ít nhất **04** dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thanh niên được hỗ trợ đầu ra.

11. Mỗi năm có ít nhất **60.000** thanh thiếu nhi được tham gia bồi dưỡng, nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ và hội nhập quốc tế do tổ chức Đoàn, Hội, Đội tổ chức.

12. Mỗi Đoàn cấp xã nhận mới hoặc duy trì đỡ đầu ít nhất **01** trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn (*khuyến khích tổ chức Đoàn dưới cấp xã thực hiện*).

13. Có ít nhất **100.000** lượt thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn được tổ chức Đoàn, Hội, Đội các cấp hỗ trợ, giúp đỡ.

**** Nhóm chỉ tiêu về xây dựng Đoàn, Đoàn tham gia xây dựng Đảng***

14. Hàng năm, **100%** thông tin cán bộ đoàn các cấp trong tỉnh được số hóa trên Phần mềm Quản lý đoàn viên.

15. Hàng năm có ít nhất **50%** đoàn viên xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

16. Tỷ lệ đoàn kết, tập hợp thanh niên đạt **80%**.

17. Phấn đấu hàng năm giới thiệu ít nhất **6.250** đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp, trong đó, tỉ lệ kết nạp đảng viên mới từ đoàn viên đạt ít nhất **70%**.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHONG TRÀO THANH THIẾU NHI TỈNH GIA LAI NHIỆM KỲ 2025 - 2030

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục

1.1. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Tổ chức học tập chuyên đề hằng năm bằng các hình thức linh hoạt tại cơ sở; kiểm tra, đánh giá nhận thức qua ứng dụng Thanh niên Việt Nam. Hướng dẫn ĐVTN đăng ký việc làm theo Bác gắn với nhiệm vụ tại địa phương, đơn vị. Duy trì hiệu quả tủ sách học và làm theo Bác, các cuộc thi tìm hiểu tư tưởng,

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề vào dịp 19/5 gắn với thực hiện Di chúc của Người. Định kỳ 5 năm/2 lần tổ chức tuyên dương thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác và Đại hội Châu ngoan Bác Hồ các cấp, phù hợp điều kiện của tỉnh.

1.2. Giáo dục lý tưởng cách mạng

- Tăng cường bồi dưỡng lý tưởng, bản lĩnh chính trị cho thanh niên thông qua việc đổi mới phương pháp tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nghị quyết của Đảng, gắn với yêu cầu thực tiễn sau sắp xếp đơn vị hành chính của tỉnh. Chủ động ứng dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu số để xây dựng kho tư liệu trực quan về nền tảng tư tưởng của Đảng, phù hợp với từng khối đối tượng thanh niên.

- Tiếp tục triển khai hệ thống học lý luận chính trị trên ứng dụng Thanh niên Việt Nam cho đoàn viên mới và cán bộ Đoàn, thực hiện kiểm tra và cấp chứng chỉ trực tuyến. Khuyến khích các mô hình sáng tạo như bài giảng số bằng tiếng Jrai, Bahnar...; diễn đàn “*Đảng trong trái tim tuổi trẻ Gia Lai*”; các sản phẩm truyền thông ngắn giúp lan tỏa giá trị cốt lõi của Đảng cho ĐVTN.

1.3. Giáo dục truyền thống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc

- Tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị cao điểm, các chiến dịch truyền thông kỷ niệm những ngày lễ lớn, sự kiện tiêu biểu của Đảng, Nhà nước và của tổ chức Đoàn - Hội - Đội. Phát huy hiệu quả Bảo tàng số Tuổi trẻ Việt Nam, bản đồ số di tích lịch sử, địa chỉ đỏ; xây dựng và tích hợp Bảo tàng số cấp tỉnh Gia Lai vào hệ thống chung, gắn với số hóa tư liệu lịch sử về phong trào thanh niên các thời kỳ, các di tích quan trọng như Căn cứ địa Khu 10, Di tích Tây Sơn Thượng đạo, Bia di tích Đoàn Thanh niên Nhân dân Cách mạng tỉnh Gia Lai tại Kbang, các chi bộ Đảng đầu tiên trên địa bàn tỉnh...

- Tổ chức hành trình về nguồn, tham quan địa chỉ đỏ; duy trì đền ơn đáp nghĩa, Thắp nến tri ân tại các nghĩa trang liệt sĩ của tỉnh. Phát huy đội tuyên truyền viên trẻ gắn với quảng bá không gian văn hóa công chiêng và giá trị văn hóa người đồng bào dân tộc thiểu số. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và nền tảng số để xây dựng sản phẩm truyền thông lịch sử, tuyên tham quan số tại các di tích. Triển khai Đề án “*Câu chuyện thời hoa lửa*”, cuộc vận động “*Tự hào một dải non sông*”, lan tỏa gương anh hùng liệt sĩ và cán bộ Đoàn Gia Lai nhằm bồi đắp lòng yêu nước, tự hào dân tộc cho thanh thiếu nhi.

1.4. Giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa

Đa dạng hóa hình thức, tận dụng chuyển đổi số và mạng xã hội để lan tỏa xu thế tích cực qua các cuộc vận động “*Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Gia Lai thời kỳ mới*” và “*Thanh niên Gia Lai ứng xử văn minh trên không gian mạng*”, gắn với hệ giá trị quốc gia, văn hóa, gia đình và bản sắc các dân tộc. Triển khai đều đặn “*Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp*”, “*Mỗi tuần một tấm gương tuổi trẻ Gia Lai tiêu biểu*” và phối hợp với báo, đài, phát hiện, giới thiệu gương “*người tốt, việc tốt*” cũng như thanh niên khởi nghiệp,

lập nghiệp, góp phần củng cố phong trào thi đua yêu nước và học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

1.5. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Phát huy vai trò cán bộ Đoàn, đoàn viên làm báo cáo viên và hòa giải viên pháp luật; duy trì tuyên truyền thường xuyên các văn bản pháp luật và phát triển mô hình tư vấn pháp lý, tuyên truyền trực quan, sân khấu hóa. Tập trung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống ma túy, chất gây nghiện, thuốc lá điện tử, lừa đảo, mua bán người và các quy định liên quan đến thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia góp ý, phản biện và hoàn thiện pháp luật.

1.6. Nắm bắt, định hướng dư luận xã hội trong thanh niên

Triển khai thực hiện nghiêm quy chế nắm bắt tư tưởng, dư luận xã hội trong hệ thống Đoàn. Duy trì hoạt động giao ban định kỳ đối với công tác Đoàn và thanh thiếu nhi của các đơn vị. Củng cố lực lượng cộng tác viên dư luận xã hội các cấp. Chủ động định hướng, cung cấp thông tin chính thống thông qua các hội nghị báo cáo viên, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ...

1.7. Đổi mới phương thức tuyên truyền, giáo dục

- Tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại và trí tuệ nhân tạo trong xây dựng tin, bài và sản phẩm truyền thông, đồng thời phát triển các trang cộng đồng, nền tảng số phù hợp với thanh niên trên địa bàn. Tăng cường kết nối với các đơn vị, tổ chức, KOLs và những người uy tín trong cộng đồng nhằm định hướng tư tưởng, hành vi và lối sống tích cực cho thanh niên.

- Triển khai các Đề án truyền thông số theo định hướng của Trung ương Đoàn, kết hợp với việc đổi mới giao diện trang điện tử do Đoàn quản lý, đảm bảo hiện đại, thân thiện, tiện ích và tăng tương tác. Đồng thời, đề cao vai trò nêu gương của cán bộ Đoàn⁴⁴, từ cấp trên đến cấp dưới, đoàn viên đến thanh niên và thiếu nhi, trong việc đăng tải, chia sẻ và tương tác trên các kênh truyền thông, bảo đảm giáo dục toàn diện, hình thành xu thế tích cực và nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho thanh thiếu niên Gia Lai.

2. Phong trào “Tuổi trẻ Gia Lai tiên phong trong kỷ nguyên mới”

2.1. Tiên phong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

2.1.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy cho thanh niên

- Tập trung nâng cao nhận thức và đổi mới tư duy cho thanh niên về vai trò của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển bền vững và an ninh quốc gia. Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết 57-NQ/TW và chương trình hành động của Đoàn bằng hình thức trực tuyến kết hợp hội thảo trực tiếp, đảm bảo ít nhất 90% đoàn viên tham gia.

- Triển khai các chiến dịch truyền thông, diễn đàn, cuộc thi về công nghệ, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, blockchain, đồng thời tích hợp giáo dục an ninh mạng, đạo đức số và kỹ năng sử dụng mạng an toàn, hướng tới mục tiêu phổ cập kiến thức số cho 100% thanh thiếu nhi cơ bản làm chủ công nghệ số vào năm

⁴⁴ Cấp trên nêu gương cho cấp dưới; cán bộ nêu gương cho đoàn viên; đoàn viên nêu gương cho thanh niên; thanh niên nêu gương cho thiếu nhi.

2030. Đẩy mạnh phong trào “*Bình dân học vụ số*” và hợp phần “*Bình dân học AI*”. Kết hợp giáo dục kinh tế xanh, tuần hoàn và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, chuyên gia, tổ chức để lan tỏa kiến thức, đồng thời xây dựng hệ thống dữ liệu mở về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, góp phần hình thành thể hệ thanh niên Gia Lai năng động, sáng tạo, hội nhập và có ý thức trách nhiệm với cộng đồng.

2.1.2. Phát huy thanh niên trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Triển khai có hiệu quả mô hình “*Tình nguyện số*” và “*Tổ công nghệ số thanh niên*” nhằm hỗ trợ chuyển đổi số cho thanh thiếu nhi và Nhân dân. Khuyến khích thanh niên tham gia các dự án ứng dụng công nghệ phục vụ cộng đồng, như: nông nghiệp thông minh, y tế số, quản lý dữ liệu công... Phát động phong trào tình nguyện chuyên giao tri thức số, đào tạo kỹ năng, định hướng nghề nghiệp, giáo dục STEM, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

- Xây dựng mạng lưới chuyên gia trẻ, trí thức trẻ, du học sinh, kiều bào trẻ tham gia nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ cao; nghiên cứu triển khai mô hình Câu lạc bộ “*Chuyên gia trẻ Gia Lai*”. Tổ chức các diễn đàn, hội thảo, cuộc thi về công nghệ, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, blockchain; đồng thời nâng cao kiến thức về an ninh mạng, đạo đức số và kỹ năng số cơ bản. Qua các hoạt động sẽ góp phần hình thành thể hệ thanh niên Gia Lai năng động, sáng tạo, chủ động hội nhập quốc tế và có khả năng hỗ trợ địa phương ứng dụng khoa học công nghệ vào thực tiễn.

2.1.3. Hỗ trợ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp công nghệ

- Tập trung tạo môi trường và cơ chế để ĐVTN phát triển ý tưởng sáng tạo, nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp công nghệ. Các hoạt động được tổ chức dưới nhiều hình thức như sân chơi học thuật, cuộc thi đổi mới sáng tạo, diễn đàn giao lưu, vinh danh tài năng trẻ.

- Tiếp tục vận hành có hiệu quả “*Quỹ Thanh niên Gia Lai khởi nghiệp, lập nghiệp*” để hỗ trợ thanh niên hiện thực hóa dự án công nghệ và đổi mới sáng tạo. Phát huy Quỹ đầu tư mạo hiểm của Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Gia Lai để cung cấp vốn, kiến thức và cơ sở hạ tầng, giúp các dự án có tiềm năng phát triển, thúc đẩy hình thành hệ sinh thái sáng tạo trẻ. Đồng thời, triển khai các mô hình thử nghiệm, chuyển giao công nghệ và đào tạo kỹ năng số để giúp thanh niên Gia Lai trở thành lực lượng tiên phong trong đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp công nghệ.

2.2. Tiên phong làm giàu chính đáng, phát triển kinh tế

2.2.1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy cho thanh niên

- Tập trung tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thực hiện Nghị quyết, nhằm nâng cao nhận thức và đổi mới tư duy cho thanh niên về vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển đất nước, khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp và làm giàu chính đáng. Hoạt động tuyên truyền được triển khai đa dạng qua hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, giới thiệu các mô hình kinh doanh tiêu biểu, doanh nghiệp tiên phong trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, truyền cảm hứng và lan tỏa giá trị tích cực đến đoàn viên, thanh niên.

- Khuyến khích thanh niên phát triển kinh tế dựa trên lợi thế địa phương, như nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo, du lịch sinh thái, sản phẩm OCOP và các ngành nghề gắn với văn hóa, tài nguyên thiên nhiên. Phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo, tư vấn pháp luật kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, chấp hành thuế, phòng chống hàng giả, hàng kém chất lượng, hình thành lớp thanh niên kinh doanh có trách nhiệm, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, văn minh, bền vững, tạo nền tảng để thanh niên Gia Lai tiên phong trong phát triển kinh tế và đổi mới sáng tạo.

2.2.2. *Phát huy thanh niên làm giàu chính đáng, phát triển kinh tế đất nước*

- Triển khai phong trào *“Thanh niên Gia Lai làm giàu chính đáng, phát triển kinh tế quê hương”*, khơi dậy khát vọng vươn lên bằng tri thức, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng trong thanh niên. Tuyên truyền thanh thiếu nhi tích cực hưởng ứng Cuộc vận động *“Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”*, đồng hành cùng doanh nghiệp địa phương, phát triển các thương hiệu sản phẩm tiêu biểu của tỉnh, của đất nước. Hàng năm tổ chức biểu dương, tôn vinh thanh niên làm kinh tế giỏi, doanh nhân trẻ tiêu biểu toàn tỉnh.

- Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn trong việc kết nối thanh niên với nhà đầu tư, doanh nghiệp công nghệ và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp. Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Gia Lai trong việc xây dựng mạng lưới kết nối, tham gia góp ý, phản biện chính sách về kinh tế tư nhân, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và kinh tế tuần hoàn. Đồng thời, Tỉnh đoàn tăng cường giám sát, hỗ trợ thanh niên tiếp cận chính sách về lao động, việc làm và khởi nghiệp, góp phần hình thành lớp thanh niên năng động, sáng tạo và có trách nhiệm với phát triển kinh tế tỉnh nhà.

2.2.3. *Hỗ trợ thanh niên làm giàu chính đáng, phát triển kinh tế đất nước*

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình *“Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp”* đến năm 2030 của tỉnh Gia Lai, giúp thanh niên lập thân, lập nghiệp bền vững, làm giàu chính đáng trên quê hương mình.

- Gắn tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh từ bậc học THCS đến THPT với khơi dậy ước mơ khởi nghiệp, lập nghiệp. Đồng thời, phối hợp với các đơn vị có uy tín trong nâng cao hiệu quả tư vấn, đào tạo nghề cho thanh niên nông thôn, khuyết tật, hoàn lương, công an, bộ đội xuất ngũ, thanh niên xuất khẩu lao động...

- Tập huấn quản trị tài chính số, marketing số, thương hiệu, bảo vệ dữ liệu, ứng dụng công nghệ mới cho ĐVTN khởi sự kinh doanh. Nắm bắt tình hình và tham mưu cấp có thẩm quyền hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể; xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường; quảng bá sản phẩm thanh niên (*phiên chợ số, gian hàng số, OCOP*). Hỗ trợ tiếp cận vốn ưu đãi từ nguồn “*Quỹ Thanh niên Gia Lai khởi nghiệp, lập nghiệp*”, Quỹ đầu tư mạo hiểm của Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Gia Lai, Quỹ Quốc gia về việc làm, vốn ủy thác NHCSXH....

2.3. Tiên phong hội nhập quốc tế

2.3.1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy cho thanh niên

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho thanh niên về hội nhập quốc tế thông qua việc học tập, quán triệt Nghị quyết số 59-NQ/TW và các văn bản hướng dẫn của Đoàn, Hội. Nội dung, hình thức tuyên truyền được tổ chức linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện của từng đơn vị, giúp thanh niên hiểu rõ vai trò, sứ mệnh của mình và trong tiến trình hội nhập.

- Tăng cường truyền thông đối ngoại thanh niên qua công nghệ số và mạng xã hội; xây dựng học liệu, cẩm nang kỹ năng hội nhập gắn kết hai vùng (*Bình Định và Gia Lai cũ*), phát triển nội dung đa phương tiện để tiếp cận. Huy động các diễn đàn, tọa đàm và chuỗi thông tin chuyên đề về xu hướng hợp tác quốc tế thanh niên, kỹ năng đa văn hóa và xử lý tình huống quốc tế, tạo điều kiện để thanh niên tỉnh Gia Lai mới thích ứng nhanh, tự tin hội nhập nhưng vẫn giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và nền tảng cách mạng.

2.3.2. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại thanh thiếu nhi và hội nhập quốc tế góp phần phục vụ xây dựng, phát triển đất nước

- Công tác đối ngoại thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai được triển khai theo hướng đa phương hóa, hiệu quả và phù hợp với đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách của Nhà nước và của Bn Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai. Tăng cường mở rộng hợp tác quốc tế thanh niên, nhất là với các tỉnh Nam Lào như Champasak và các địa phương ở Campuchia có chung đường biên giới. Việc duy trì giao lưu, trao đổi đoàn và hợp tác trong các lĩnh vực văn hóa, khoa học công nghệ, chuyển đổi số, khởi nghiệp trẻ và tình nguyện quốc tế sẽ góp phần tăng cường hiểu biết, củng cố môi trường hòa bình và thúc đẩy phát triển của tỉnh.

- Triển khai thực hiện linh hoạt và thực chất các thỏa thuận đã ký kết; chủ động đề xuất sáng kiến chung với các tỉnh bạn; đồng thời nâng cao sự tham gia của thanh niên Gia Lai trong các diễn đàn thanh niên khu vực và quốc tế. Qua đó khẳng định vai trò, vị thế và đóng góp của tuổi trẻ Gia Lai trong tiến trình hội nhập và phát triển bền vững.

2.3.3. Tổ chức các hoạt động tạo môi trường khuyến khích, hỗ trợ nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi; phát huy năng lực, sở trường của thanh thiếu nhi trong hội nhập quốc tế

Tiếp tục triển khai Chương trình “*Hỗ trợ nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi Việt Nam đến 2030*” trên địa bàn tỉnh. Phát

huy các mô hình hiệu quả như cuộc thi hát ngoại ngữ, học bổng tiếng Anh, diễn đàn “*Tôi là công dân toàn cầu*”, đồng thời mở rộng sân chơi học ngoại ngữ dưới nhiều hình thức trực tuyến và trực tiếp, tăng cơ hội giao tiếp với người bản ngữ hoặc người nước ngoài. Chú trọng tính sáng tạo, thực chất trong tổ chức các hoạt động giao lưu, tình nguyện quốc tế, trại hè và diễn đàn, qua đó giúp thanh niên phát huy sở trường, ứng dụng ngoại ngữ trong bối cảnh đa văn hóa và tăng cường sự tự tin khi tham gia hội nhập. Tăng cường ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội và công nghệ AI để hỗ trợ ĐVTN chủ động tự học và nâng cao kỹ năng hội nhập toàn cầu, phù hợp với điều kiện thực tế của một tỉnh rộng, đa dạng về địa bàn và cộng đồng như Gia Lai mới.

2.3.4. Vận động các nguồn lực trong và ngoài nước phục vụ công tác hỗ trợ đoàn viên, thanh thiếu nhi hội nhập quốc tế: chủ động phối hợp vận động nguồn lực tài chính, trang thiết bị, chuyên môn kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội, đồng thời phối hợp với cộng đồng người Việt ở nước ngoài và trí thức trẻ toàn cầu, đặc biệt là người Gia Lai để hỗ trợ đoàn viên, thanh thiếu nhi trong tỉnh nâng cao kỹ năng, học ngoại ngữ, thực hành hội nhập quốc tế, phát triển tư duy, kiến thức và năng lực khởi nghiệp, chuyển đổi số.

2.3.5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều phối công tác hội nhập quốc tế; phát huy vai trò tích cực, chủ động của các cấp bộ đoàn: nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo và điều phối công tác hội nhập quốc tế, phát huy vai trò chủ động của các cấp bộ Đoàn: tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng ngoại giao thanh niên, đối ngoại nhân dân, giao tiếp liên văn hóa và năng lực ngoại ngữ cho cán bộ chủ chốt; ứng dụng công nghệ số trong quản lý, theo dõi và kết nối thông tin các chương trình hợp tác quốc tế; xây dựng mô hình điểm “Đoàn cơ sở hội nhập quốc tế hiệu quả” để nhân rộng; đồng thời phát động các cuộc thi, sáng kiến, vinh danh tập thể và cá nhân tiêu biểu, tạo động lực đổi mới sáng tạo và nâng cao vị thế thanh niên Gia Lai trên các diễn đàn khu vực và quốc tế.

2.4. Tiên phong trong các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng

2.4.1. Tăng cường năng lực tổ chức và điều phối hoạt động tình nguyện theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả và bền vững: tiếp tục triển khai Chương trình “*Tăng cường năng lực quản lý, điều phối hoạt động tình nguyện cho đội ngũ cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp giai đoạn 2022 - 2030*” trên địa bàn tỉnh; chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, nhằm kết nối, vận động ĐVTN tham gia các hoạt động tình nguyện. Triển khai mô hình “*đa liên kết*” giữa lực lượng, địa bàn, cộng đồng, nguồn lực, nhu cầu, dự án; xây dựng, vận hành dữ liệu tình nguyện kết nối, chia sẻ, điều phối kịp thời nhu cầu và nguồn lực địa phương, nâng hiệu quả, độ bao phủ và sức lan tỏa phong trào tình nguyện trên địa bàn tỉnh.

2.4.2. Đổi mới phương thức, mô hình tổ chức hoạt động tình nguyện; tăng cường tổ chức hoạt động tình nguyện theo lĩnh vực, địa bàn: đổi mới phương thức và mô hình tổ chức hoạt động tình nguyện theo hướng linh hoạt, bền vững,

gắn với đặc thù địa bàn và nhóm đối tượng, đặc biệt là nông thôn mới, vùng khó khăn, biên giới, biển đảo và hợp tác quốc tế. Phát triển các hoạt động tại chỗ, trực tuyến và các dự án dài hạn để giải quyết nhu cầu thực tiễn, nâng cao chất lượng các chiến dịch tình nguyện hè, tình nguyện mùa đông, xuân tình nguyện, ngày thứ bảy tình nguyện, chủ nhật xanh... đồng thời khuyến khích sáng kiến, mô hình mới, huy động nguồn lực xã hội cùng tham gia, phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên, gắn kết các địa bàn cũ của Gia Lai và Bình Định để xây dựng nền tảng đoàn kết, lan tỏa tinh thần tình nguyện trong thanh niên toàn tỉnh.

2.4.3. Tổ chức các hoạt động tình nguyện xây dựng nông thôn mới

- Tăng cường vai trò chủ lực của thanh niên trong xây dựng nông thôn mới, huy động lực lượng “*Kỹ sư trẻ*”, “*Trí thức trẻ*” và ĐVTN tham gia tư vấn, thiết kế, giám sát và xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn (*đường giao thông, cầu, nhà văn hóa, hệ thống chiếu sáng...*) cho các địa phương, đặc biệt tại các địa bàn khó khăn, vùng dân tộc thiểu số. Nghiên cứu triển khai mô hình “*Làng nông thôn mới kiểu mẫu có thanh niên hỗ trợ*” (theo mô hình làng nông thôn mới vùng dân tộc thiểu số Gia Lai trước đây) và “*Nông thôn thông minh*”.

- Xây dựng và phát triển mô hình tình nguyện gắn với phát triển kinh tế nông thôn, khuyến khích thanh niên ứng dụng công nghệ cao, thực hiện sản xuất sinh thái, liên kết hợp tác xã, doanh nghiệp, phát triển sản phẩm OCOP và nông nghiệp hiện đại để nâng cao đời sống, tạo thu nhập bền vững.

- Xây dựng mạng lưới tình nguyện viên có chuyên môn sâu, tổ chức các dự án dài hạn, đề điều phối, giám sát và triển khai hiệu quả các hoạt động, đảm bảo phong trào tình nguyện vừa lan tỏa, vừa mang lại giá trị thực tiễn, góp phần xây dựng nông thôn hiện đại, văn minh, giàu bản sắc văn hóa và đáng sống.

2.4.4. Tổ chức các hoạt động tình nguyện tham gia xây dựng đô thị văn minh, hiện đại, thông minh

- Các cấp bộ Đoàn khơi dậy tinh thần xung kích, sáng tạo và tự nguyện của đoàn viên, thanh thiếu nhi trong tham gia cải thiện cảnh quan, không gian công cộng, hạ tầng đô thị và tiện ích dịch vụ, đồng thời bảo vệ môi trường, gìn giữ giá trị văn hóa, lịch sử.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm về nếp sống văn minh, ứng xử văn hóa, trật tự, an toàn xã hội và an toàn giao thông. Triển khai các đội hình tình nguyện phản ứng nhanh, duy trì các hoạt động phục vụ cộng đồng tại các khu di tích, khu vui chơi, kết hợp quảng bá hình ảnh địa phương.

2.4.5. Tăng cường hoạt động tình nguyện bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu:

Tổ chức thường xuyên, đồng bộ các hoạt động trồng và chăm sóc cây xanh; phòng ngừa hình thành hoặc xóa điểm đen ô nhiễm; làm sạch đường làng, kênh mương, bờ sông - hồ; thu gom, phân loại, tái chế rác; bảo vệ - phục hồi hệ sinh thái; bảo vệ nguồn nước, không khí. Xung kích khắc phục hậu quả bão lũ, thiên tai, hỗ trợ cứu hộ cứu nạn, xử lý nhiệm vụ phát sinh.

2.5. Tiên phong tham gia bảo vệ Tổ quốc

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc; vận động thanh niên lên đường nhập ngũ, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc.

- Tham gia thực hiện có hiệu quả chính sách hậu phương quân đội, hậu phương công an. Phát huy vai trò tiên phong của ĐVTN trong tuyên truyền, lan toả hình ảnh tích cực, tiêu biểu của lực lượng Quân đội, Công an; tham gia xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

- Tăng cường liên kết lực lượng thanh niên trong quân đội, công an, trường học, địa bàn dân cư; duy trì, nhân rộng đội thanh niên tự quản, xung kích giữ gìn an ninh trật tự, đội hình phản ứng nhanh khi xảy ra TNGT, tình huống phức tạp.

- Với đặc thù là tỉnh biên giới, có cộng đồng các dân tộc thiểu số đông và đường biên giới dài, ưu tiên tổ chức các hoạt động phối hợp gắn với bảo vệ biên giới, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân; đẩy mạnh các mô hình kết nghĩa biên giới, “*ngày hội biên phòng toàn dân*”, hoạt động đồng hành thanh niên lập nghiệp tại các vùng biên, gắn phát triển kinh tế với giữ gìn an ninh.

- Phối hợp cơ quan chức năng giáo dục, cảm hóa thanh thiếu niên chậm tiến; phòng chống, kéo giảm tội phạm, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội; can thiệp sớm, hỗ trợ nhóm nguy cơ cao vi phạm pháp luật.

3. Chương trình “Phát triển toàn diện thanh niên Gia Lai”

3.1. Trong học tập, phát triển trí tuệ

3.1.1. Nâng cao nhận thức, kỹ năng, tạo động lực cho thanh niên chủ động học tập, phát triển trí tuệ

- Triển khai Phong trào “*Tuổi trẻ thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời*”, Đề án xây dựng xã hội học tập 2021 - 2030; cổ vũ tự học, học suốt đời, phát huy tinh thần hiếu học. Phát triển tư duy, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng tự học vào hoạt động giáo dục ngoài nhà trường; hỗ trợ sức khỏe tinh thần, kỹ năng xử lý áp lực cho học sinh, sinh viên.

- Đổi mới phương thức bồi dưỡng kỹ năng cho đoàn viên, thanh thiếu nhi theo hướng linh hoạt, tăng trải nghiệm thực tiễn, kết hợp trực tuyến với trực tiếp; đẩy mạnh truyền thông, nhân rộng gương thanh niên học tập tiêu biểu. Tăng cường tư vấn tâm lý học đường, hỗ trợ sức khỏe tinh thần và kỹ năng quản lý áp lực; xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh, phù hợp điều kiện từng địa phương.

3.1.2. Tạo môi trường, sân chơi, điều kiện để thanh niên học tập, phát triển trí tuệ

- Mở rộng các sân chơi trí tuệ, học thuật và sáng tạo như Olympic, nghiên cứu khoa học sinh viên, hackathon, sáng kiến cộng đồng; đồng thời phát triển câu lạc bộ, diễn đàn thanh niên theo chuyên ngành, gắn với nhu cầu thực tiễn địa phương, đặc biệt chuyển đổi số và nông nghiệp công nghệ cao.

- Hỗ trợ xây dựng mô hình trường học thông minh, lớp học số, thư viện số và số hóa dữ liệu giáo dục; triển khai đội hình thanh niên tình nguyện chuyển đổi số học đường, hỗ trợ kỹ thuật cho giáo viên và học sinh. Phối hợp với các

trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh, kể cả các trường nhánh để tối đa hoá nguồn lực triển khai.

- Tiếp tục phối hợp tổ chức các hoạt động *“Tiếp sức đến trường”*, *“Nâng bước em đến trường”*, *“Đồng hành cùng thầy cô vùng cao, vùng sâu”*... để hỗ trợ học sinh, sinh viên, giảng viên trẻ ở vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo. Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình *“Chiếc xe tri thức”* nghiên cứu triển khai mô hình sân chơi *“Tài năng trẻ Gia Lai”* nhằm phát huy năng lực sáng tạo và thực tiễn của thanh thiếu nhi.

3.1.3. Tăng cường hỗ trợ, phát triển tài năng trẻ trong lĩnh vực học tập, nghiên cứu khoa học: tăng cường kết nối trí thức trẻ với học sinh, sinh viên, đặc biệt là các em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức tuyên dương, khen thưởng các em có thành tích xuất sắc; tăng cường hợp tác với doanh nghiệp địa phương, nhất là hội viên Hội Doanh nhân trẻ tỉnh để tăng trải nghiệm thực tiễn và phát triển năng lực chuyên môn cho sinh viên.

3.1.4. Tham gia xây dựng chính sách, cải thiện hệ thống hỗ trợ thanh niên: phát huy vai trò của các cấp bộ Đoàn và thanh niên trong góp ý, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo. Triển khai có hiệu quả các phong trào *“Sinh viên 5 tốt”*, *“Học sinh 3 tốt”*, *“Học sinh 3 rèn luyện”* và *“Nhà giáo trẻ Gia Lai tiêu biểu”*, đồng thời chú trọng kết nối, lan tỏa và phát huy các gương điển hình sau tuyên dương, phù hợp với thực tiễn trường học.

3.2. Trong phát triển, rèn luyện thể chất

3.2.1. Nâng cao nhận thức, kỹ năng, tạo động lực rèn luyện thể chất: tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức rèn luyện thể chất, lối sống lành mạnh và khoa học; kết hợp chăm sóc sức khỏe toàn diện (thể chất - tinh thần - dinh dưỡng). Phối hợp với Câu lạc bộ Thầy thuốc trẻ và các đơn vị liên quan thực hiện khám sàng lọc thể chất, tư vấn dinh dưỡng và hướng dẫn rèn luyện phù hợp cho thanh thiếu nhi.

3.2.2. Tạo môi trường, sân chơi, điều kiện để rèn luyện, phát triển thể chất: đẩy mạnh tổ chức các giải thể dục thể thao và sân chơi rèn luyện thường xuyên, phù hợp từng khối đối tượng. Chủ động đề xuất, vận động nguồn lực cải tạo, phát huy các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ thanh thiếu nhi và cộng đồng.

3.2.3. Hỗ trợ, phát triển tài năng trẻ trong lĩnh vực thể dục thể thao: thông qua các hoạt động để phát hiện, bồi dưỡng và chăm lo nhân tố thể thao học đường. Triển khai chương trình *“Ngày hội thể thao cùng chuyên gia”* nhằm kết nối chuyên gia, huấn luyện viên hướng dẫn kỹ năng để nâng cao trải nghiệm, phát hiện năng khiếu và phát triển tài năng trẻ.

3.2.4. Tham gia xây dựng chính sách, cải thiện hệ thống hỗ trợ thanh niên phát triển thể chất: Tích cực tham gia góp ý, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe thanh niên; đề xuất, triển khai các mô hình, chương trình phát triển thể chất và chăm sóc sức khỏe học đường phù hợp với nhu cầu thanh thiếu nhi.

3.3. Trong nâng cao đời sống văn hóa tinh thần

3.3.1. Nâng cao nhận thức, kỹ năng, tạo động lực phát triển đời sống văn hóa tinh thần: tuyên truyền, vận động thanh niên xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh, tiến bộ; loại bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu; nâng cao nhận thức về sức khỏe sinh sản, tiền hôn nhân và trách nhiệm gia đình. Tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe tâm thần và sức khỏe sinh sản, đặc biệt cho nhóm thanh niên dễ tổn thương, đồng thời cổ vũ lối sống tích cực và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

3.3.2. Tạo môi trường, sân chơi, điều kiện để phát triển đời sống văn hóa tinh thần tích cực, lành mạnh: phối hợp tổ chức sân chơi, hoạt động văn hóa, nghệ thuật cho thanh thiếu nhi, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới, công nhân, dân tộc thiểu số và tín đồ tôn giáo. Xây dựng, duy trì và phát triển các đội hình, câu lạc bộ gìn giữ, phát huy văn hóa truyền thống, kết hợp trải nghiệm thực tế tại các di tích, lễ hội địa phương và ứng dụng công nghệ số để lan tỏa giá trị văn hóa, giáo dục và tạo môi trường phát triển toàn diện cho thanh thiếu nhi.

3.3.3. Hỗ trợ, phát triển tài năng trẻ trong lĩnh vực văn hóa: phát hiện và hỗ trợ hiện thực hóa ý tưởng sáng tạo, khởi nghiệp trong lĩnh vực văn hóa của thanh niên; kết nối. Phát huy có hiệu quả vai trò của Câu lạc bộ Văn nghệ sĩ trẻ; định kỳ tổ chức tuyên dương, trao giải, gặp gỡ và tôn vinh các điển hình tiêu biểu.

3.3.4. Tham gia xây dựng chính sách, cải thiện hệ thống hỗ trợ thanh niên nâng cao đời sống văn hóa tinh thần: quan tâm, chăm lo cho thanh niên công nhân, dân tộc thiểu số, tín đồ tôn giáo, vùng sâu, xa, biên giới, hải đảo. Phát huy vai trò thanh niên trong giám sát, đề xuất và triển khai các chương trình nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần, đồng thời khuyến khích sáng tạo và gìn giữ bản sắc văn hóa địa phương, đặc biệt gắn với các mô hình câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật trẻ tại Gia Lai.

4. Công tác xây dựng Đoàn, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên

4.1. Công tác chỉ đạo, phối hợp của Đoàn

- Đổi mới công tác chỉ đạo, phối hợp và quản lý của các cấp bộ Đoàn theo mô hình tổ chức mới, tập trung chỉ đạo đồng bộ, chính xác từ tỉnh đến cơ sở, ứng dụng chuyển đổi số trong điều hành, thúc đẩy sáng tạo tại cơ sở, tăng cường trao đổi mô hình tiêu biểu, tiếp tục triển khai phần mềm chấm điểm công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh Gia Lai; đổi mới công tác thi đua khen thưởng chính xác, kịp thời và hiệu quả.

- Đổi mới công tác phối hợp với các cấp, ngành, tổ chức và cá nhân, tập trung nâng cao hiệu quả hợp tác với các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức Hội, các ban, đơn vị thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong triển khai công việc. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình phối hợp, đồng thời mở rộng phạm vi hợp tác, huy động nguồn lực chăm lo, bồi dưỡng và phát huy lực lượng thanh niên thông qua các giải pháp sáng tạo, hiệu quả.

4.2. Công tác cán bộ Đoàn

- Xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, tinh thần trách nhiệm cao, năng lực thực tiễn và uy tín trong tổ chức, xã hội; tiên phong, gương mẫu, có khả năng dẫn dắt và tạo ảnh hưởng tích cực đối với thanh niên. Triển khai đồng bộ các quy chế, quy định về tác phong, lề lối công tác. Tăng cường đấu tranh chống các quan điểm, hành vi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

- Triển khai thực hiện mô hình “3 gần, 5 phải, 4 không”⁴⁵ trong công tác cán bộ. Tổ chức “*Tháng nghe thanh niên nói*” trong toàn Đoàn vào Tháng Thanh niên hằng năm.

- Thực hiện đầy đủ các khâu công tác cán bộ: quy hoạch, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển và sử dụng cán bộ, gắn với phát hiện và tạo nguồn cán bộ trẻ từ cơ sở. Xây dựng đội ngũ cán bộ có tư duy đổi mới, năng lực quản trị hiện đại, sẵn sàng thích ứng với chuyển đổi số và mô hình tổ chức tinh gọn; đồng thời đẩy mạnh đào tạo thực tiễn thông qua phong trào và chương trình “1+2”. Tiếp tục phối hợp với Trường Chính trị tỉnh tổ chức các lớp trung cấp lý luận chính trị dành cho cán bộ Đoàn.

- *Tiếp tục triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Phần mềm Quản lý đoàn viên và Ứng dụng Thanh niên Việt Nam; chủ động, tích cực* tham mưu chính sách, chế độ cho cán bộ Đoàn, đặc biệt với khối địa bàn dân cư; chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền trong việc tuyển dụng sinh viên giỏi và tài năng trẻ vào hệ thống Đoàn, Hội, Đội, đảm bảo nguồn lực chất lượng cao cho tổ chức. Thực hiện có hiệu quả chủ trương Phó Bí thư kiêm nhiệm trong tình hình mới.

4.3. Công tác tổ chức cơ sở Đoàn

- Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn, xem đây là nền tảng để xây dựng Đoàn vững mạnh toàn diện. Duy trì, nâng cao chất lượng tổ chức Đoàn tại cơ sở, đặc biệt trên địa bàn dân cư; xây dựng bộ công cụ đánh giá hiệu quả hoạt động các cấp Đoàn để đánh giá và xếp loại thực chất. Triển khai các giải pháp đột phá, trọng tâm là xây dựng “*Chi đoàn mạnh*” và *Đoàn cơ sở “3 chủ động”*. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi đoàn thông qua ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội và không gian mạng.

- Tiếp tục duy trì và phát triển tổ chức Đoàn tại khu chung cư, khu nhà trọ, đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt, doanh nghiệp ngoài nhà nước. Thường xuyên rà soát, chuẩn hóa cây tổ chức trên Phần mềm Quản lý đoàn viên.

4.4. Công tác đoàn viên

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đoàn viên về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực hành động và trách nhiệm xã hội. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, chủ động phát hiện và ngăn chặn sớm những biểu hiện suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”, cũng như hiện tượng “*nhật đăng, khô đoàn, xa rời chính trị*”.

⁴⁵ Cán bộ Đoàn phải là hạt nhân nòng cốt, giữ “3 gần”: Gần thanh niên - gần cơ sở - gần không gian số; “5 phải”: Phải lắng nghe - phải đối thoại - phải làm mẫu - phải chịu trách nhiệm - phải báo cáo kết quả; “4 không”: Không hình thức - không né tránh - không đùn đẩy - không làm sai chức năng.

- Thực hiện nghiêm các quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên mới, nâng cao chất lượng phát triển đoàn viên theo hướng chọn lọc, đa dạng hóa nguồn kết nạp, không chạy theo số lượng. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương “1+1” phù hợp với tình hình mới. Triển khai hiệu quả chương trình “Rèn luyện đoàn viên”. Nâng cao chất lượng chương trình “Ngày đoàn viên”.

- Chuẩn hóa dữ liệu đoàn viên trên Phần mềm Quản lý đoàn viên, đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”, đồng thời tăng cường sử dụng số đoàn viên và thẻ đoàn viên điện tử để tăng tương tác giữa đoàn viên và tổ chức Đoàn theo chỉ đạo của Trung ương Đoàn. Thường xuyên vận hành và khai thác các nghiệp vụ quản lý trên phần mềm nhằm số hóa hồ sơ đoàn viên, nâng cao hiệu quả quản lý và theo dõi.

4.5. Công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đoàn. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát. Tập trung giáo dục liêm chính, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và xây dựng văn hóa tiết kiệm trong cán bộ, đoàn viên trẻ.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác kiểm tra, đặc biệt là cấp cơ sở. Áp dụng chuyển đổi số trong kiểm tra, giám sát; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, thống kê và dự báo vi phạm. Nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

- Kịp thời kiện toàn bộ máy và phát huy vai trò của Ủy ban kiểm tra các cấp. Kết hợp kiểm tra thường xuyên với kiểm tra chuyên đề, đột xuất và kiểm tra dấu hiệu vi phạm. Nâng cao chất lượng giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, tổ chức Đoàn, đảm bảo xử lý nghiêm minh, kịp thời và đúng quy định các hành vi vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước và Điều lệ Đoàn.

4.6. Công tác mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên

- Kiên trì thực hiện phương châm “Đoàn mạnh, Hội rộng”, tập trung xây dựng Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh và Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh vững mạnh, trở thành tổ chức đại diện và đồng hành cùng thanh niên.

- Triển khai các mô hình tổ chức hoạt động gắn với nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của thanh niên theo Luật Thanh niên 2020 và Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030; phát triển các mô hình tập hợp thanh niên theo sở thích, ngành nghề, chuyên môn, quê quán, dòng họ, lĩnh vực quan tâm thông qua các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm. Thực hiện Kết luận số 166-KL/TW ngày 10/6/2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá*” trong tình hình mới. Đổi mới nội dung, phương thức tập hợp thanh niên linh hoạt, hiện đại, phù hợp từng nhóm đối tượng, đặc biệt trên không gian mạng và các địa bàn có đông thanh niên, thanh niên đặc thù với tinh thần “*không để thanh niên nào đứng ngoài tổ chức Đoàn, Hội*”.

- Phát triển các mô hình tập hợp theo sở thích, ngành nghề, chuyên môn, quê quán, dòng họ thông qua câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm, gắn với nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của thanh niên và các chủ trương, chiến lược phát triển thanh niên. Chủ động vận động thanh niên dân tộc thiểu số, tín đồ tôn giáo, doanh nhân trẻ, trí thức, y bác sĩ trẻ, thanh niên kiều bào và những người có uy tín trong cộng đồng tham gia, phát huy vai trò lực lượng cốt cán dẫn dắt và kết nối thanh niên.

- Chủ động tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình mới; nâng cao chất lượng hoạt động Hội đồng huấn luyện kỹ năng tình; phát triển đội ngũ cán bộ cốt cán có trí tuệ, tâm huyết, trách nhiệm, tiên phong trong dẫn dắt, giáo dục và tập hợp thanh niên.

5. Công tác phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh; bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng

Quán triệt quan điểm: dành điều kiện tốt nhất, sự chăm lo chu đáo nhất cho trẻ em - tương lai đất nước. Thực hiện phương châm “*Xây dựng Đội là xây dựng Đoàn trước một bước*”. Chủ động phối hợp cấp, ngành, gia đình, nhà trường và xã hội xây dựng thể hệ công dân tương lai 2030 - 2045 thông minh, bản lĩnh, giàu lòng yêu nước, có lối sống văn hóa, sẻ chia, trách nhiệm và sáng tạo.

5.1. Công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh

- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng cán bộ phụ trách Đội, cán bộ chỉ huy và đội viên, nhi đồng thông qua đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và nền tảng số để phát triển toàn diện cho thiếu nhi.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động Hội đồng Đội cấp xã, phát huy vai trò kết nối, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức Đội tại địa bàn dân cư; kiện toàn cơ chế phối hợp với chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội liên quan. Đặc biệt chú trọng phát triển tổ chức Đội trong trường học ngoài công lập, đảm bảo quyền tham gia hoạt động Đội của mọi thiếu nhi.

5.2. Công tác chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng

- Phát huy vai trò định hướng, dẫn dắt của tổ chức Đoàn trong chăm sóc và giáo dục toàn diện thiếu niên, nhi đồng, góp phần hình thành thể hệ trẻ giàu lòng yêu nước, tri thức, kỹ năng, bản lĩnh và khát vọng vươn lên. Triển khai rộng rãi phong trào “*Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy*” cùng các phong trào, chương trình, cuộc vận động của Đội, cụ thể hóa để phù hợp với từng địa phương. Thúc đẩy giáo dục kỹ năng xã hội, ngoại ngữ, STEM, nghệ thuật, thể thao, sân chơi sáng tạo; khuyến khích tinh thần tự học, tự rèn luyện và ứng dụng công nghệ số để thiết kế hoạt động hấp dẫn, hiệu quả, tiếp cận rộng rãi.

- Hướng dẫn thiếu nhi sử dụng internet an toàn, hiệu quả phục vụ học tập, khám phá và giải trí lành mạnh. Quan tâm đối tượng thiếu nhi khó khăn, khuyết tật, mồ côi, bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh, đẩy mạnh triển khai Cuộc vận

động “*Đỡ đầu trẻ em mô cô không nơi nương tựa, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn*” trong mô hình tổ chức mới; tăng cường chăm sóc qua học bổng, chương trình đồng hành, đỡ đầu và kết nối nguồn lực xã hội.

5.3. Công tác bảo vệ trẻ em, thực hiện nhiệm vụ tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng trẻ em

- Phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn trong bảo vệ trẻ em; thực hiện đầy đủ, hiệu quả giải pháp triển khai Luật Trẻ em 2016 và nhiệm vụ tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng trẻ em. Đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Luật Trẻ em 2016 đề xuất, kiên nghị chính sách, mô hình mới phù hợp chuyển đổi số, hội nhập quốc tế; phản ánh trung thực mong muốn, nhu cầu, khát vọng phát triển của trẻ em đến cấp lãnh đạo, quản lý.

- Phát triển, nhân rộng mô hình phát huy quyền tham gia của trẻ em; tập huấn nâng cao năng lực cho thành viên Hội đồng trẻ em tỉnh. Trang bị kỹ năng phòng chống xâm hại, đuối nước, tai nạn thương tích, bạo lực học đường; triển khai tài liệu giáo dục kỹ năng sống, phòng ngừa rủi ro theo lứa tuổi, vùng miền (*nhất là vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa*). Phối hợp ngành kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách pháp luật liên quan trẻ em, xây dựng môi trường an toàn, thân thiện, lành mạnh để trẻ em phát triển toàn diện.

6. Công tác tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị

- Tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện Kết luận 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, xây dựng sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đoàn và tuổi trẻ toàn tỉnh. Nâng cao trách nhiệm các cấp bộ Đoàn và đoàn viên trong xây dựng Đoàn gắn tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị.

- Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên quyết đấu tranh, phản bác luận điệu xuyên tạc của thế lực thù địch theo phương châm “*Nhận thức đúng - Thông tin đủ - Hành động nhanh - Kết nối mạnh - Lan tỏa rộng*”. Xây dựng cơ chế cung cấp thông tin thường xuyên, kịp thời để mỗi đoàn viên cập nhật thông tin chính thống; kiện toàn lực lượng cốt cán; xây dựng phương án nắm bắt, đấu tranh trên không gian mạng qua trang cộng đồng, báo chí, nền tảng số.

- Nâng cao chất lượng giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp gắn với anh khai có hiệu quả Chỉ thị 03-CT/TWĐTN của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về tăng cường công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp. Xây dựng quy trình, tiêu chuẩn cụ thể; phân đấu hoàn thành chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới từ đoàn viên do cấp ủy giao. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ trẻ chất lượng cao, trưởng thành từ công tác Đoàn; chủ động giới thiệu bổ sung cho cấp ủy đảng, chính quyền và tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

- Chủ động, sáng tạo, kiên trì tham mưu với Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy các chủ trương, chính sách đối với thanh thiếu nhi phù hợp yêu cầu mới. Tham mưu tăng cường cơ chế làm việc, đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với thanh

niên, bảo đảm tiếng nói, nguyện vọng thanh niên được lắng nghe, giải quyết kịp thời.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của tổ chức Đoàn các cấp; tập trung chính sách liên quan thanh niên; tạo diễn đàn phản ánh ý kiến, hiến kế; tăng kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị sau giám sát.

VI. CÁC NHIỆM VỤ ĐỘT PHÁ

1. Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động của Đoàn tỉnh Gia Lai phù hợp mô hình tổ chức mới.

2. Kiên trì thực hiện đột phá về công tác cán bộ, nâng cao chất lượng và năng lực đội ngũ gắn với yêu cầu tinh gọn bộ máy; bảo đảm cán bộ Đoàn tỉnh thông nghiệp vụ, thích ứng nhanh và đáp ứng nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

3. Hỗ trợ nâng cao năng lực số, AI, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cho thanh niên, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ.

4. Khuyến khích, hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp, vươn lên làm giàu chính đáng, trọng tâm là khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn phát triển kinh tế tư nhân bền vững và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

5. Phát huy vai trò thanh niên trong củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thúc đẩy văn hóa số, lối sống số và trách nhiệm công dân số, góp phần xây dựng môi trường xã hội văn minh, hiện đại của tỉnh Gia Lai trong giai đoạn mới.

VII. MỘT SỐ ĐỀ ÁN TRỌNG ĐIỂM NHIỆM KỲ

1. Đề án *“Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng giai đoạn 2025 - 2030”*.

2. Đề án *“Phát hiện, bồi dưỡng và phát huy Tài năng trẻ Gia Lai giai đoạn 2025 - 2030”*.

3. Đề án *“Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp giai đoạn 2025 - 2030”*.

4. Đề án *“Nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu niên Gia Lai giai đoạn 2025 - 2030”*.

5. Đề án *“Tăng cường năng lực quản lý, điều phối hoạt động tình nguyện cho cán bộ Đoàn thanh niên tỉnh, Hội LHTN Việt Nam tỉnh, Hội Sinh viên tỉnh Gia Lai các cấp giai đoạn 2025 - 2030”*.

6. Đề án *“Tuổi trẻ Gia Lai tiên phong chuyển đổi số giai đoạn 2025 - 2030”*.

BAN CHẤP HÀNH LÂM THỜI TỈNH ĐOÀN GIA LAI